

# PHONG-HOA

16 TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU 7

trang

DIRECTEUR POLITIQUE  
NGUYỄN - XUÂN - MAI

DIRECTEUR  
NGUYỄN - TƯỜNG - TAM

ADMINISTRATEUR  
PHẠM - HỮU - NINH

XU

## DÂN QUÊ

### MUỐN GÌ?

Trong bài trước, tôi có nói : bọn học-thức trước khi những tay làm việc cho dân phải dạy cho dân bỏ cái quan-niệm cũ về cuộc đời của họ mà theo cái quan-niệm của mình.

Nghĩa là không nên nhất nhất theo cái muốn của họ, mà phải làm thế nào cho họ muốn theo cái ý của mình, muốn cho họ đi đến một nơi tốt đẹp hơn.

Phá bỏ cái cuộc đời mê-muội, huyền-bí của họ đi, lấy cái đời hợp lý (vie rationnelle) thay vào.

Họ chú-trọng về tinh-thần quá (tinh-thần đây không phải là tinh-thần có lợi cho sinh-kế); bây giờ phải làm thế nào cho họ chú-trọng về vật-chất (vật-chất đây không phải

có cái ý nghĩa xấu-xa).

Sẽ có người bảo : đời thừa nào lại dạy người ta chú-trọng về vật-chất bao giờ!

Tôi xin trả lời : bọn thường dân một nước cần phải chú-trọng về vật-chất hơn là ngưỡng-vọng những cái vô hình.

Một người thường dân cần cái gì? Cần một túp nhà sạch sẽ, sáng-sủa, hợp vệ-sinh, cần một ngày hai bữa cơm cho ngon bổ, cần quần áo cho ấm thân, cho lành-lặn. Phải cho họ biết những cái đó là những cái cần thứ nhất trong đời họ. Họ có biết thế thì bao nhiêu sự khó nhọc của họ mới quay về một chiều : là giúp họ có được những món cần ấy.

Họ phải có cái quan-niệm vật-chất về cuộc đời như thế, thì họ mới chú ý đến những công cuộc dân sinh một cách thiết-tha hơn bây giờ : mở mang nông công nghệ, lập nông

công đoàn để cho cách sinh-nhai của họ dễ-dàng hơn. Họ mới học lấy cách làm việc cho có phương-pháp, học lấy cái tinh cần-kiệm phải có nếu muốn cho cái đời vật-chất mình được thành-thời. Họ sẽ hiểu và sẽ giúp đỡ Chính-phủ trong những công cuộc về sinh-kế.

Từ trước tới nay thì không thế! Vẫn biết cơm ăn, áo mặc; nhà ở thì bao giờ chẳng cần. Nhưng họ vẫn chờ là cái cần phụ, chẳng qua phải ăn mặc thì ăn mặc, miễn sống được là đủ. Chứ không can-hệ gì! Cái chủ-hướng họ ở chỗ khác.

Họ có những cái bồn-phận mà họ cho là to-tát, quý trọng hơn là cái sự cần về vật-chất. Họ quá đề lên cao những cái bồn-phận mà dân các nước khác — nhất là dân Âu, Mỹ, không có — như bồn-phận đối với thần thánh, đối với làng mạc, đối với họ hàng.

Họ làm ăn vất-vả có được dư đồng tiền ư?

Đáng lẽ để tiền ấy sửa lại cái nhà cho thêm ấm-cung, cho được vừa ý, may thêm quần áo mặc cho ấm-áp, hay bỏ ra cho con cái học lấy cái nghề có thể nuôi sống được gia-đình chúng nó ngày sau, thì họ lại đem dùng mua cho con một chức nhiều-xã (đó là chuông hư danh), làm cổ-bàn để đăng-cai (đó là vì ông thần làng), hay là làm cỗ giỗ, cỗ đám ma (đó là vì lệ làng). Chừng ấy cái, họ cho là bồn-phận phải làm của họ. Làm xong những bồn-phận đó thì vừa sạt-nghiệp.

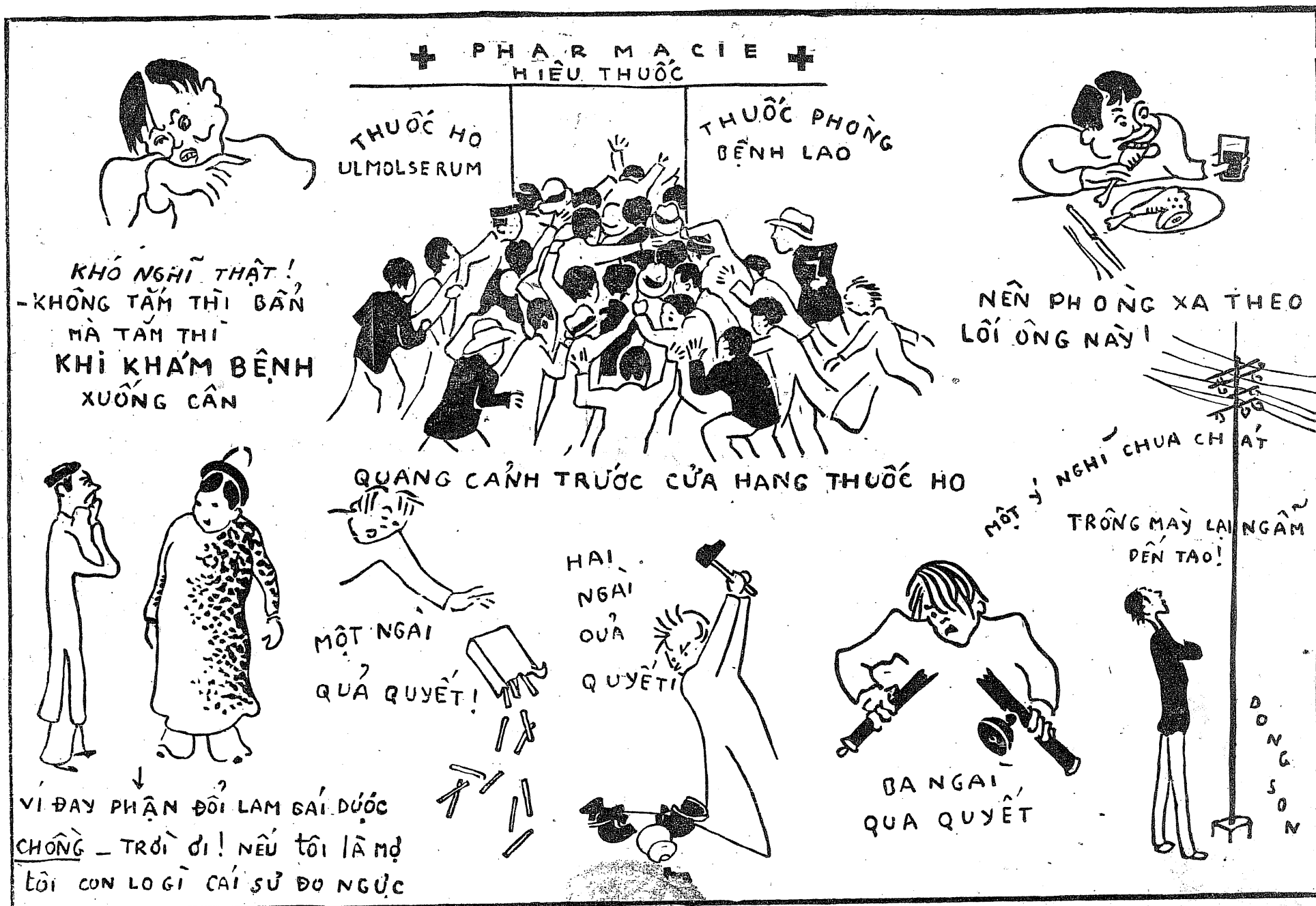
Bây giờ dạy thế nào cho họ có cái quan-niệm vật-chất về cuộc đời là tự khắc những cái kia sẽ mất.

Nói tóm lại, phá bỏ cái đời mê-muội, huyền-bí của họ đi, lấy cái đời vật-chất và theo nhẽ lý thay vào.

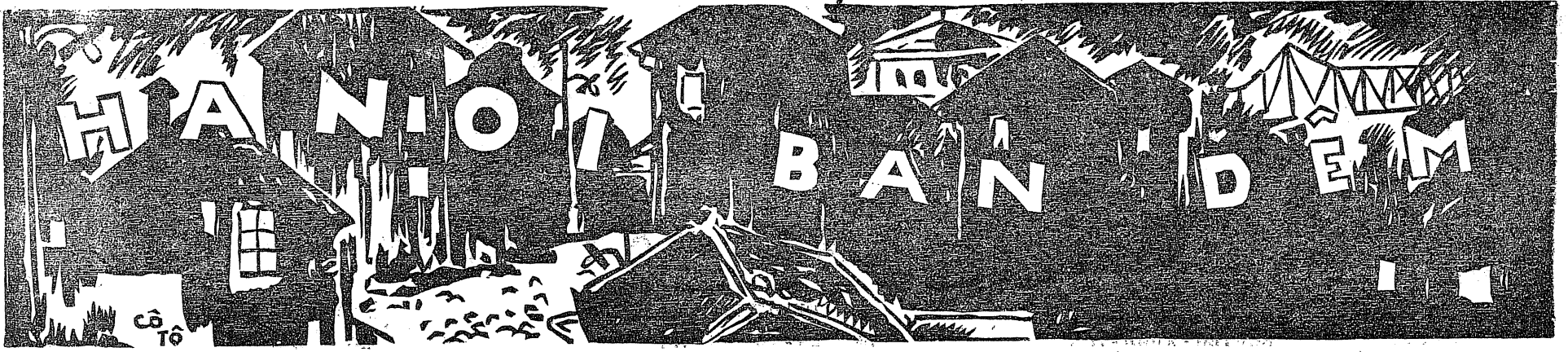
NHẬT-LINH

(Xem bài « Lo khám bệnh » ở trang 3)

## TRONG TRÍ TƯỢNG TƯỢNG CỦA ĐÔNG-SƠN







## Phóng-sự về mĩ-dâm ở Hanoi

Của TRĂNG-KHANH và VIỆT-SINH

(Cái tệ mĩ-dâm ở Hanoi mỗi ngày một nhiều. Biết rõ được cái hại ấy là một sự ích lợi, chúng tôi nghĩ thế. Bài phóng-sự này (xem Phong-hóa từ số 36) toàn là thuật những sự thực, tại nghe mắt thấy, đã xảy ra ở Hanoi, chứ không phải những truyện bịa-dặt — Phong-hóa sẽ hết sức làm cho các độc-giả biết rõ những cái khổ-số, đau đớn của một hạng người xã-hội vẫn khinh bỉ, mà họ chỉ là đáng thương...)

### Hanoi... ban ngày

Nhà mụ Hai ở ngõ hàng T... là một nhà đặc-biệt, khác hẳn với các nhà chứa khác ở Hanoi, — nhà mụ cũng là một nhà chuyên các công việc “ban đêm”, nhưng lại làm trong ban ngày, mà những cô con gái mụ gọi cũng là một hạng gái riêng.

Vào được nhà mụ là một việc khó-khăn, không phải ai cũng có thể làm được. Phải là người vốn quen thuộc nhà mụ ta thì mụ mới tiếp, vì mụ sợ những người không kín miệng, nhớ ra một chút thì có thiệt-hại cho mụ lắm.

Vì vậy chúng tôi đã phải hỏi han cách-thức, và nhờ được một người xưa nay vẫn lại nhà mụ chỉ bảo rõ-ràng.

Ngõ hàng T... chỉ là một giẫy nhà một bên, còn bên kia là một cái trường nữ-học. Vừa đi vừa lăm-nhăm số nhà, chúng tôi bước vào một cái nhà, cửa như một cái cổng to, rồi lần đến một cái nhà nhỏ hẹp có gác, cầu thang ở ngoài.

Lúc bấy giờ vào khoảng 7, 8 giờ tối. Tôi gõ cửa: không có tiếng trả lời, nhưng hình như trong nhà vẫn có ai đứng nghe ngóng, vì mãi sau tôi gõ mạnh trên tấm cửa sơn nâu, hi có tiếng lanh-lảnh của người đàn bà đáp lại như ra ý gắt:

— Ai đấy? Hỏi nhà ai?

— Tôi đây.

— Tôi là ai?

Anh Khanh vội lên tiếng:

— Tôi hỏi thăm bà Hai...

— Bà Hai nào?

Chà, họ định hỏi vặn chúng mình chắc. Mả họ kiên gan thật, nhất định không chịu mở trước khi chưa biết rõ lai-lịch căn-cước chúng tôi và biết chúng tôi đến đây để làm gì.

Quả như nhờ người ta nói đúng, muốn vào nhà này thì phải là chỗ quen biết hay là phải có người giới-thiệu mới được.

Tức mình, anh Khanh ghé miệng vào khe cửa, rồi lên giọng hỏi to:

— Có cảnh nào mới không?

Tiếng người đàn bà lại lanh-lảnh và gắt hơn trước:

— Các ông hỏi gì, chẳng có gì sất. Các ông đi cho, chẳng có đội xếp bây giờ....

Hai chúng tôi nhìn nhau. Rồi tôi vừa cười vừa nói như người đùa:

— Thôi mở ra, ba Chấn đây.

— À ra anh ba đấy à? Đợi một lát....

Cánh cửa hé mở, chúng tôi vội vàng ần cửa bước nhanh vào: một người đàn bà có tuổi, tay cầm cái đèn hoa-kỳ. Khi thấy chúng tôi không phải là anh ba Chấn, mụ giật lùi lại mấy bước, ngạc-nhiên nhìn chúng tôi như có ý muốn hỏi, hai con mắt đưa đi đưa lại nhanh như cái cắt.

Anh Khanh thấy vậy vội dắt mụ ra đằng góc nhà rồi hai bên thì-thăm to nhỏ với nhau. Một lát, mụ hơn-hở tươi cười, đi lại cái bàn kê sát tường chắm cây đèn to, sáng chiếu khắp cả gian nhà. Đồ đạc không có

— Bây giờ thì làm gì có — các ông muốn ai thì phải bảo trước ít ra là một, hai hôm, để còn liệu chừng xem có gọi được hay không đã....

Những cô gái mà mụ Hai gọi đây chỉ có thể đi khách chốc lát trong ban ngày được mà thôi.

Ngoài những cô sen, cô đồ mà các mụ đưa người vắn dất lại đây còn mấy cô vắn ngồi trong chợ buôn bán nữa....

Mụ Hai dấn chúng tôi buổi trưa mai lại nhà mụ — rồi mụ kéo chúng tôi lại gần, thì-thăm dặn bảo phải làm như thế... như thế.

×

Các cô bán... hàng.

... Trưa hôm sau đến nhà, mụ đã đợi sẵn, lại có cả một người đàn



gì, ngoài hai cái giường kê liền nhau, cái trong che chiếc màn nâu, còn trên chiếc ngoài có người con gái ăn mặc què đang nằm ngủ với một đứa bé con.

Mụ dắt chúng tôi bước qua cửa xuống bếp, rồi chèo cầu thang lên gác, cái cầu thang bằng gỗ lâu ngày đã gần mục nát. Cái gác này cũng hẹp như gian nhà dưới, mái thấp đứng gần chạm đầu. Giữa gác treo võ cũng chỉ có một cái giường, trên có chiếc chiếu cặp đồ đã rách với hai cái gối tre.

Mụ cúi xuống lấy tay chỉ cái bàn đèn để ở dưới gầm-giường, vừa hỏi:

— Các ông có muốn cái này không?

— Không, chúng tôi chỉ hỏi số kia thôi....

ông, vẻ mặt lầu-lỉnh, mặc quần trắng áo trắng. Anh ta thấy chúng tôi đến, đứng dậy đón chào tươi cười nói:

— Chúng ta đi chứ...

Mụ Hai nói xen:

— Hai thầy cứ theo bác này ra đó xem, vừa ý có nào về đây bảo tôi...

Ra đến nơi thì chợ đã hơi vắng, các bà, các cô bán hàng đang ngồi ăn cơm hay đang cùng-nhau câu-truyện tí-tê buôn bán làm ăn — chúng tôi rào qua mấy giẫy hàng bán cau, bán vải: mấy cô hàng xinh xinh ngồi yên lặng, con mắt lơ dờ nghĩ ngợi, ý hẳn các cô đương tính nhăm tiền mua tiền bán, xem còn được bao nhiêu mua gạo buổi chiều.

Thỉnh thoảng người đàn ông đi

với chúng tôi, lại ghé tai thì thầm giới thiệu cô này, cô nọ:

— Cô bán cau này trông tình không? Mới có mười tám tuổi thôi đấy — còn cô ngồi kia kia, ông có thích không?

Anh ta nói như vậy, nhưng tôi xem mấy cô đó cũng không lấy gì làm xinh cho lắm. Mà của đáng tội, tất cả cũng chỉ có độ năm, bảy cô, mà trông mặt cô nào cũng ra vẻ hèn hạ cả. Tôi đã sinh nghi: có khi mình bị lừa, vì gái ban đêm họ thiếu gì cách bày vẽ ra để kiếm tiền.

Một bộ cánh nâu, một đôi quang gánh là đủ cho cô gái ban đêm lão luyện trở nên người buôn bán hẳn hoi rồi. Biết đâu họ không ra ngồi đấy để lừa người.

Có lẽ, nhưng mà có cách này. Tôi giựt tay anh đàn ông, còn đang mãi đứng ngắm một cô hàng vớ: này bác bây giờ tôi muốn chắm một cô khác có được không?

Anh ta lưỡng lự:

— Cũng được, nhưng mà khó khăn lắm...

— Nghĩa là phải mất nhiều tiền chứ gì?

Anh vội gật:

— Không, không — cái ấy đã dàn xếp nhưng mà gọi thực quả là khó... ông đã có cô nào rồi hẳn?

Tôi đưa anh ta ra một chỗ rồi chỉ cho anh ta một cô hàng, khăn trắng ngồi giữa đám mọt thúng.

— Cô kia nhé...

Anh ta gật đầu:

— Được, ông cứ về, lát nữa tôi sẽ cho ông biết sau.

(Còn nữa)

TRĂNG-KHANH và VIỆT-SINH



### TOÀ - SOẠN VÀ TRỊ - SỰ

Số 1, Boulevard Carnot — Hanoi

FONDATEUR ET DIRECTEUR POLITIQUE :  
NGUYỄN-XUÂN-MAI

DIRECTEUR : NGUYỄN-TUÔNG-TAM

DO  
SOCIÉTÉ ANNAMITE D'ÉDITION ET DE PUBLICITÉ  
XUẤT BẢN  
N° 1, BOULEVARD CARNOT — HANOI  
(Annam xuất - bản cục)

Mua báo kể từ ngày 1<sup>er</sup> và 15 mỗi tháng và phải trả tiền trước.  
Giấy mua báo mà không có kèm ngân-phiếu thì xin miễn trả lời.

Thư từ, bài vở và ngân-phiếu xin gửi về:

M. NGUYỄN-TUÔNG-TAM  
N° 1, Boulevard Carnot — Hanoi

### GIÁ BẢO:

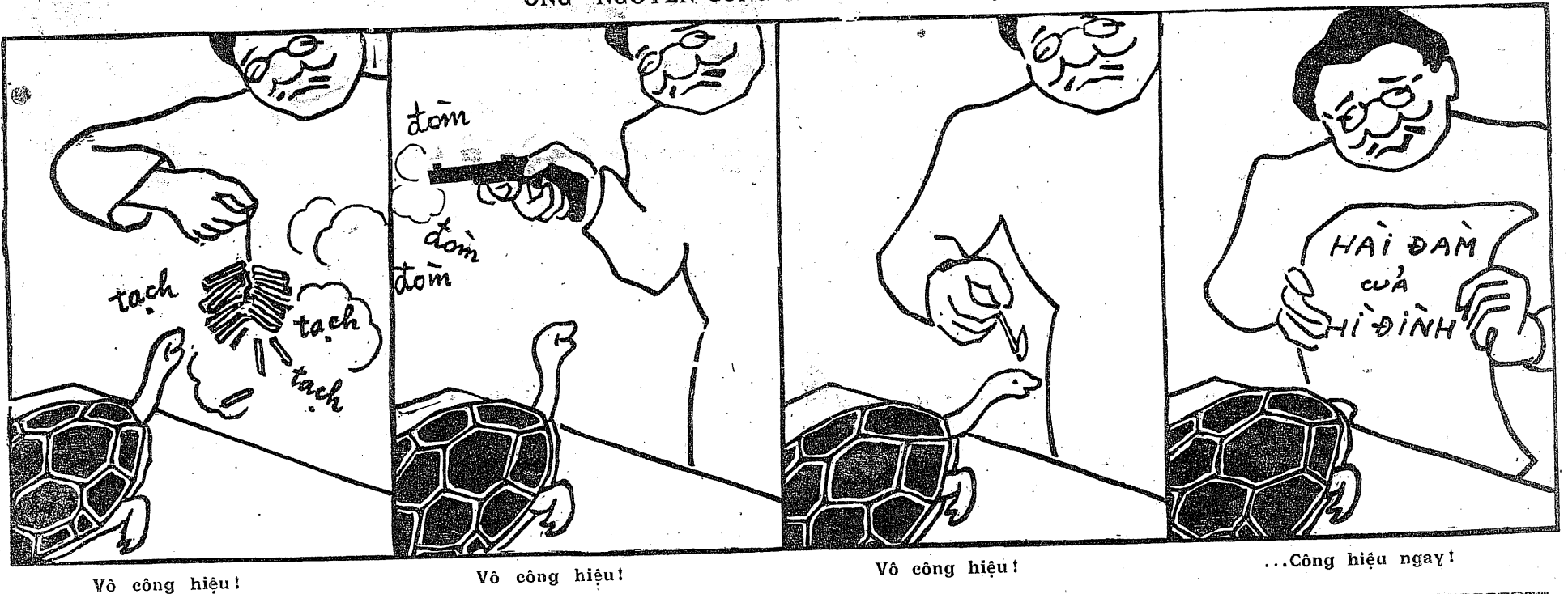
|         | ĐỒNG-DƯƠNG | NGOẠI-QUỐC |
|---------|------------|------------|
| 1 năm   | 3\$00      | 5\$00      |
| 6 tháng | 1.60       | 2.60       |

QUẢN-LÝ: PHẠM-HỮU-NINH



Ông Nguyễn-công-Tiểu mới tìm được một con rùa « cứng cỏi » không bao giờ chịu rút đầu vào trong mai.

### ÔNG NGUYỄN-CÔNG-TIỂU THÍ NGHIỆM



# ...tủ' nhỏ đến lớn...

## Lo khám bệnh

Các quan phán, quan tham lo. Từ ngày kỷ nghị-dịnh bắt các ông đi khám bệnh, ông nào cũng ngày đêm tư-tưởng đến con vi-trùng lao, tưởng chừng nó to hơn con cá trắm, ông nào cũng xanh-xao, vàng-vô. Nếu nghị-dịnh kia thì hành chậm một chút nữa, chắc các ông lo nghĩ quá hóa ra lao thật mất.

Các ông lo đã đành, trong thương-giới cũng có người lo nữa đấy.

Mấy hàng bào-chế tây và mấy hàng thuốc bắc không những không lo gì mà lại còn hơn-hở như mở cờ trong bụng. Lúc này mới là lúc các ông phán mới sự nhớ ra rằng mình yếu, mới tìm được ra nhiều chứng bệnh lạ.

Buổi sớm ngủ dậy, ông nào cũng lấy tay sờ ngực, nắn xương sườn, sờ ra hít vào xem ngực nở ra hay lép đi. Ngực có nở ra, ông cũng cho là yếu đi, ông lo... Rồi ông sự nghĩ rằng phải thử theo lối khoa-học, ông hăm-hở đi mua sách thể-thao về xem. Kể hơi muộn, song cũng có ích... cho các hàng sách.

Chỉ đáng ngán cho hàng thuốc lão, thuốc lá, đã kinh-tế, các ông lại kiêng không hút, càng thêm khùng-hoảng. Chỉ em dưới xóm cũng buồn, buồn vì mấy ông nhân-tính lo đi khám bệnh, buồn không xuống hát.

Chỉ em đến phải phải cô đại-biểu Mộng-hoàn đi đến từng nhà diễn-thuyết một lần nữa về nghề á-đạo, họa may mới có ông siêu lòng, can-dảm xuống chỉ cho chị em vài châu, rồi có bị thái cũng đành. Những dùng cách này nguy hiểm cho cô Mộng-hoàn lắm.

Duy có chị hàng thuốc phiện là bằng chân như vại. Phôi đen thì chịu phôi đen, chứ còm đen đến lúc nghiền, chắc là các ông không nở lòng nào... bỏ chị hàng thuốc sai cho dành.

Các ông đã bắt đầu đi khám bệnh. Muốn đi khám, các ông phải biết những điều uầy :

I. **Biết thở.** — Muốn học thở, các ông phải hít vào đã, rồi mới thở ra, rồi lại hít vào... nghĩa là như lúc các ông thở.

II. **Biết đo ngực.** — Ông nào béo không nói làm gì, ông nào gầy thỉnh-thoảng nên ngắm cái ngực xem có lép hơn cái đồng-hồ quả quýt Omega extra-plate mỏng dính, rồi thử ra đo lại xem có nở hơn được í nào không.

Các cô giáo chắc là không lo : nếu có đo vòng ngực, cô nào nhỏ lắm cũng được 100 phân là ít.

III. **Biết khạc.** — Đừng tưởng là một việc dễ, vì phải khạc ra đờm, dù mình không có đờm cũng vậy. Có ông khạc, khạc mãi cũng chỉ ra được nước bọt, trông thấy ông bạn nhỏ đờm ra được một đĩa đầy mà thêm !

Vậy ông phán, ông tham nào chưa đi khám, nên mua sách mà học thử học đo, học khạc. Thông được mấy điều ấy rồi thì không còn lo gì nữa, dầu trong phổi nhưng-như những vi-trùng cũng không sao.

## Giết sâu bọ

Dân ta là một dân rất trọng vệ-sinh, ta phải hô to lên như vậy cho người nước khác họ biết. Chả thế, mà năm nào đến mồng năm tháng năm, ta cũng giờ cổ bản kỷ-niệm một ngày sát trùng, nói nôm là giết sâu bọ.

Lễ kỷ-niệm này, ai-ai cũng làm, mà ai ai cũng nên làm. Sáng sớm hôm mồng năm đã có rượu nếp bán : ăn một bát bằng uống mười lạng sâm, mà lại say hơn. Trưa đến, yào hè, tiết trời oi ả, đã có mận, có dưa hồng, dưa đỏ, ăn cho mát ruột. Rồi cổ bản, mực, vẩy, bóng, đủ các thực phẩm để mình ăn uống thỏa-thuê... thế mới biết kỷ-niệm nào lớn-lao cũng có cổ.

Cơm xong, đứng mười hai giờ trưa mà tắm được thì thật là tiên. Thận hoặc một đôi khi tắm xong bị cảm song cái đó không hề gì, có ốm rồi cũng

khỏi, mà cho không khỏi nữa thì chết là cùng. Tắm rồi, hái lá móng vè ruộm tay, trùng trùng thấy tất phải lùi, đeo chỉ ngũ sắc trên cổ, sâu bọ trông thấy ắt phải tránh xa. Nếu nó không lùi cũng không tránh, thì mặc nó cũng được.

Nếu bắt được con thần-lân đem về phơi khô nấu với lá ngải, hái đúng giờ ngọ thì không còn gì bằng. Uống nước nấu ấy rất tốt : nếu khỏe thì thấy khỏe, mà nếu ốm thì hoặc là thấy khỏe, hoặc là ốm thêm.

Tết đoạn-ngũ tốt là thế, hay là thế, nghĩa là thế, mà có kẻ đem pha, dám nói rằng tết ấy là tết của sâu bọ, vì sâu bọ giết người, chứ không phải người giết sâu bọ.

Họ bảo rằng mùa hè có lắm sâu bọ, trong dưa có bọ, trong mận có bọ trong cổ bản có bọ.

Thì vẫn thế. Nhưng mình ăn mận, ăn dưa, là mình ăn sâu bọ, mà ăn sâu bọ, chẳng là giết sâu bọ ư ? Con chuột sống, mình ăn nó chết, con trùng, con sâu mình ăn, hẳn nó cũng chết.

Mà dầu vào bụng ta rồi, sâu bọ nó còn sống, thì đã sẵn rượu nếp ở trong, sâu bọ phải một phen say lão-đạo, không chết cũng không được.

Còn bảo rằng ăn quả xanh, uống nước bắn ắt là phải dịch tả, thì thật là ngu độn. Dịch là vì quan ôn bắt dân đi lính dưới âm-phủ, chứ việc gì đến quả xanh, đến sâu bọ.

Cũng vì thế, nên hàng năm, ta lại được ăn tết đoạn-ngũ, ta lại được ăn mợ, mận, ta lại được ăn sâu bọ.

Được vậy, được ăn sâu bọ rồi, sâu bọ có giết mình, cũng cam... vì ta đã làm đủ bốn-phần đối với ngày tết sâu bọ.

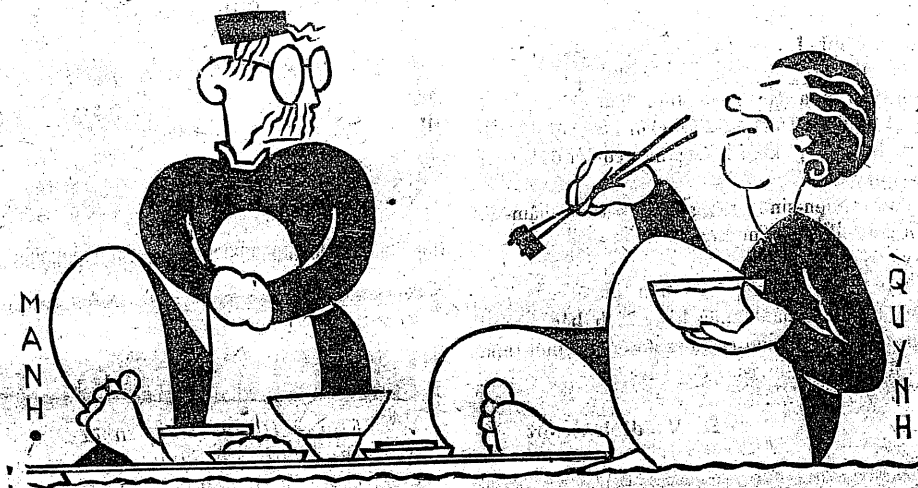
TỨ LY

Gặp khi gió táp mưa đơn,  
Dùng xe AN-THÁI chẳng cơn  
cớ gì.

HIỆU XE

Số 2, phố Nguyễn-trung-Hiệp — Hanoi

## THI TỬ



Khách — Mỗi khi nghe tiếng chuông chùa, thi-tử nẩy ra bi-nhân có thể làm được một bài « Trường thiên cổ thể ».

Chủ — Còn đề thì hôm nào sẵn giò, chả, thịt quay, cơm nóng, canh sốt, đệ cũng làm được « lục bát ».

(Lời của Thuận-Hựu)

## PHARMACIE MODERNE VU-DO-THIN

PHARMACIEN DE 1<sup>re</sup> CLASSE DE LA FACULTÉ DE PARIS  
BÁN THUỐC TÂY THUƠNG HẢO HANG — GIÁ TIỀN PHẢI CHĂNG  
Téléphone n° 495

25, 27, 29, Boulevard Francis Garnier — HANOI



# Một nhà văn-sỹ kiêm đạo-đức-gia

LỜI CỦA NGƯỜI DỊCH. — Bài này nguyên-văn của một người Tàu đăng trong báo « Journal illustré du Monde », tác giả hiệu là Pei-Pei. — « La Politique du Pékín » dịch ra chữ tây.

Ký-giả đọc xong, nghĩ nên đem hiến độc-giả của báo Phong-Hóa. Vì cái ông văn-sỹ kiêm đạo-đức-gia họ Tào của Pei-Pei tiên-sinh kia, chẳng hay có ghé qua quận Giao-chỉ này bữa nào không, mà xem ra đệ-tử của ngài ở nước Nam thật là đầy-rẫy. Mà, ác thay, bao nhiêu đệ-tử của ngài lại đều lấy tờ Phong-Hóa này làm kẻ đại-thù-nghịch cả, dường như thế quyết chẳng đối gởi chung,

Nhà tiều-thuyết họ Tào, thiên-bạ đã từng nghe danh. không những văn tiên-sinh đã hay, đức của tiên-sinh lại đáng ca-tụng lắm nữa. Người ta lấy tiên-sinh làm gương để noi theo mà cư-xử ở trên đời. Được ra mắt tiên-sinh là từng được nghe tiên-sinh thuyết về đạo-đức: (Người ta, lúc nào cũng phải chăm-chăm đầu-đầu đến việc làm điều-thiện, phải do đại-đạo mà đi. Phải nên, dẹp cái lòng vật dục xuống. Ở trong nhà phải có nhân, nghĩa, đối với xã-hội, quốc-gia phải cho trung-thành. Như thế mới là một người dân hoàn-toàn. Trái lại, toàn đồ bỏ, là loài ả bầm.)

Muốn cho nước được yên ư? Tào tiên-sinh dạy trước hết trong nhà phải cho thuận đã. Nhà được thuận, chính thân mình phải bằng ngày tu-chính, ăn ở cho phải đạo làm người. Người nào cũng giữ gìn được thế, nhà nào cũng giữ gìn được thế, tất là xã-hội có trật-tự, quốc-gia thịnh-trị, lo gì mà không trở nên một nước phú-cường!

Ấy văn của Tào tiên-sinh bao giờ cũng nghiêm-nghe như thế, không hề có cái giọng hài hước, chế-bác ai. Tiên-sinh giữ-gìn cần-trọng lắm, mong cho đồng-bào nhận thấy mà theo mình đi vào con đường thẳng. Cho nên, những người được bàn-hành biết tiên-sinh đã đành, đến những người chỉ từng nghe đại-danh tiên-sinh mà cũng hết lòng kính phục. Thật là một nhân-vật hiếm có ở đời này.

Than ôi, người Tàu nào cũng được như Tào tiên-sinh thì mấy nổi mà nước Tàu chẳng cất mình lên được!

Nhưng, ta hãy cố mày-mò đến gần Tào tiên-sinh xem sao đã nào! Đây, cái phòng khách của tiên-sinh, trông ngay ra sân, thật sạch-sẽ, mát-mẻ vô cùng, không có một cái bợn. Đồ-dạc bày rất đơn-giản mà có vẻ ấm-ấm, ai trông cũng phải lấy làm thích. Song le, từ đây trở vào thì bần-thủ, ngồn-ngang không biết thế nào mà kể: Bốn năm đứa trẻ đang làm ngụy, đứa này bày cỗ lên bàn giấy, đứa kia đá xuống đất lấy chân đi rồi lại nhảy lên giường. Bỗng ngửi thấy như cái ồ chuột, chỗ này, cái chổi để cạnh bát cơm, chỗ kia, ấm nước sánh vai với cái bô đi tiểu. Bao nhiêu đồ, tả trẻ con tung khắp nhà. Đối với các ông tướng con, Tào tiên-sinh quát-mắng thế nào cũng không sợ, chúng vẫn nghịch như thường.

Tiên-sinh được bà vợ lại nghiệm xem hát. Ngày nào cũng ăn xong là phu-nhân chỉ sửa-soạn đi xem hát, con cái mặc! nhà cửa thầy!

Còn cụ thân-mẫu tiên-sinh thì lại chẳng ai trông thấy mặt bao giờ; ra bà cụ vẫn âm-thầm trong xó bếp. Lau chùi, quét dọn, ấy là công việc hàng ngày của bà cụ. Cháu đi ỉa cũng gọi đến bà. Quần áo của bà mặc toàn đồ cũ, cơm ăn rất đồ thừa. Đó là cụ thân-sinh ra nhà văn-sỹ kiêm đạo-đức-gia, Tào tiên-sinh, chúng ta từng nghe tiếng.

Nhưng khoan, độc-giả hãy chứng-kiến cho cái cảnh này đã: Một hiệu sách, nghĩ vì thế-đạo nhân-tâm buổi này điên-bại, đến thương-lượng với Tào tiên-sinh viết một thiên tiều-thuyết để cảnh-tỉnh cái đời suy-đốn này. Tiên-sinh thuận, lui vào phòng văn, bộp trán cho ra một thiên kiệt-tác. Đầu tiên, hăng đề tự rằng:

Có giấy nhận thực bằng khen chữa về bệnh

## LẬU GIANG

(sẵn lòng giúp các người nghèo khổ chẳng may bị phải)

Bệnh lậu phát ra sưng, tức, mủ, máu, cường dương đau, đi đại buồn, dù nặng nhẹ thế nào, chỉ dùng 1 lọ thuốc trong 24 giờ đồng-hồ là dễ chịu ngay, 0\$70 một lọ, 5\$ 12 lọ, mà sau khi khỏi bệnh này đi độc còn lại nước tiểu khi trong khi vàng, lâu vẫn đục (filament) qui đầu trơn-trót, thỉnh-thoảng nhói ngứa, còn ra một chất nhờn-nhờn tựa mủ; mà có khi các đầu xương thường đau mỏi, chỉ dùng 1, 2 hộp, nặng 3, 4 hộp kiên-tinh tuyệt-lậu (thuốc triết nọc) 1\$50 một hộp là khỏi dứt. Thuốc giang 0\$70 một lọ (có nhận chữa khoán không khỏi sẽ trả lại tiền).

## NHỨC ĐẦU!

Nhức đến đầu chỉ uống 1 gói khỏi miệng là khỏi. 0\$10 1 gói, 1\$ 12 gói.

## HÔI NÁCH!

Dù lâu mới chỉ soa 1 gói là khỏi dứt, thơm-tho ngay, 0\$10 1 gói, 1\$ 12 gói.

## Bình - Hưng

89 - Pavillons Noirs (phố Mã-mây). — Hanoi — Giấy nói: 543

« Nay! chó có cho là cũ rich, ai thuyết cái đạo hiệu với ta! Thử hỏi, ai để ra mình, ai nuôi-nấng, dạy-dỗ mình? Làm con phải lo mà báo đền công-đức cha mẹ... »

Viết đến đây, tiên-sinh thấy khát nước, liền kêu: « Đứa nào lấy nước, hay! » Rút tiếng gọi Tào-mẫu lật-đặt bụng chèn nước lại. Tào tiên-sinh cầm lấy, cau mặt cự: « Người thế này à! Bà cụ lại lom-khom đi chế tỷ nước sôi vào rồi đưa lại tiên-sinh bồng nổi xung, vớ lấy chén nước ném tan xuống đất mà quát: « Pha nước cũng chẳng nên thân! »

Tào-mẫu, quen cái cảnh này lắm rồi, cúi xuống nhặt từng mảnh chén vỡ rồi đi pha một ấm chè nguyên thật nóng bùng lên. Lần này được không phải mắng, bà cụ yên thân, quay vào xó bếp, nước mắt ứa ra hai hàng.

Bấy giờ thì nhà văn-sỹ ta lại ung-dùng hoa bút viết tiếp: « Phải lo báo đền công-đức cha mẹ mới là người con hiếu-thảo. — Đối với anh em chị em thì phải ăn ở cho có tình-nghĩa, vì anh em, chị em cùng chung máu mủ với ta, cũng ví như bao nhiêu cánh của một gốc cây vậy... »

« Ai gõ cửa kia! » nhà văn bực mình, quát người nhà ra xem.

Tào-mẫu nghe tiếng quát, rất bần mình, vội vàng lấy vật áo chui mắt, chạy ra mở cửa. Té ra ông ám thứ hai của cụ, em ruột của Tào tiên-sinh. Tiên-sinh thấy báo-đền, ném toẹt bút xuống bàn, quát mắt lên hỏi:

« Mày còn đến nhà này nữa ư? Tao tưởng mày đã chết rồi! Mày sống làm gì? sống thừa, chết quách cho rảnh! Sống để mà báo hại tao sao? Thân danh mày là một viên giáo-học, ừ có phải bây giờ nước nhà trong thì tương hại tương tàn, ngoài thì cường-lân úc-hiếp, không có tiền trả lương cho mày, nhà trường đóng cửa, mày phải liệu kế mà sinh nhai, chứ ăn bám vào tao, ngày ngày sai được mấy việc đưa thư, mua bán vật, và chép dăm trang giấy, phỏng đã đáng chưa? Mày nghĩ tao kiếm ra tiền để làm sao? Đồ khốn nạn! Súc bất gio ở trong lò đi, đừng làm phỏng đấy à! »

Nhà giáo thất nghiệp lom-khom súc gio ở lò toan đem đi đổi thì ông anh lại gọi rất lại, chỉ vào bờ gio mà mắng rằng: « Cái gì kia! Còn lần bao nhiêu than đồ, mày cũng chực đem đồ cả đi sao? Không biết nhét ném vào lò cho nó cháy hết ư! »

Nặng em xong, tiên-sinh chép miệng, lại cầm bút viết: « Đối với bạn hữu, phải giúp đỡ lẫn nhau. Nhất là với chỗ cô-tri, bần hàn với ta xưa mà nay mình khá, thì lại càng phải sẵn sóc đến bạn lắm nữa!... »

Đây thì lù-lù một ông bạn nổi-khó với tiên-sinh thưở xưa dẫn vào. Đến làm gì? — Vay tiền! Ôi thôi, Tào tiên-sinh chối lấy chối để, rồi lạnh-lùng tổng khách, ông bạn cô-tri đành thở dài quay ra.

Bạn ra, tiên-sinh cự ông em một chấp thậm-tệ, sao giám để cho những đồ khốn-nạn vào nhà vay với mượn!

Một tháng sau, quyền tiều-thuyết của Tào tiên-sinh phát-hành, nhà hàng sách bán không kịp, thiên-bạ âm-âm ca-tụng tác-giả là một nhà đại đạo-đức hiếm có ở đời này.

Than ôi!...

Đ. V. dịch thuật



## Tết Đoan-ngọ.

Tháng năm, ngày mồng năm,

Ta ăn tết Đoan-ngọ.

Duyên do bởi từ đâu?

Nào mấy ai đã rõ!

Ngày xưa chú Khuất-Nguyên

Làm quan ở nước Sở,

Cũng bởi cái vạ mồm,

Bị nhà vua trách quở.

Đầy ra sứ Trạng-Sa,

Để cho chừa nói giỡ.

Đang ông hóa ra thằng,

Quan Khuất mới biết khổ.

Ngán đời dục, mình trong,

Bài thơ, tình thổ-lộ.

Rồi dăm đầu xuống sông.

Cùng nước trong muôn thuở.

Chú khách ở bên Tàu,

Thác từ đời tam tổ...

Can chi dân Việt-Nam,

Nay còn nhớ ngày giỗ?

Nhà khó cũng chuỗi sôi,

Nhà giàu thì bàn cỗ.

Nhưng chẳng cúng Khuất-Nguyên,

Chỉ cúng dăng tiên tổ.

Ta ăn tết mồng năm,

Ngắm xem thực là ngộ!

TÚ-MÔ

Hanoi, ban đêm.

## Hai cô... với nhà đạo đức!

Đầu phố nọ có hai cô bé,

Khắp làng chơi quen trẻ... chí già!

Em thì năm... cô chị thì ba...

Sống kinh-tế, nên giờ thay đổi giá!

Trước bấy... năm... không cho ai mặc cả...

Xin chiếu cổ Pháo VIỆT-NAM

hiệu Bát-Tiên

Tơ ta, tơ tàu và tơ gốc — Bán buôn và bán lại

Hiệu TƯỜNG-AN

20, Hàng Gai, Hanoi

Giá phải chăng

ở xa xin viết thư về thương lượng

## THUỐC LẬU VÔ ĐỊCH

Kim - Hưng hay nhất  
Dù mới dù kinh niên  
Uống vào đều khỏi, rút  
Không vật - vã nhọc mệt  
Không hại đường sinh-dục  
Ba kỳ nước tiểu dần  
Chỉ một ve là kiến-hiệu lập tức  
Từ xưa cho đến giờ  
Chưa có thuốc nào hay hơn được  
Giá mỗi ve . . . 1\$00

KIM - HƯNG DU'OC - PHONG

104 bis, Route de Hué — HANOI

Đại-lý các nơi:

Haiphong 180, Rue Paul Doumer

Nam-dinh 28, Rue Champeaux

Huế 18, Rue Gialong

Vinh 44, Marechal Foch

Thanh-hóa 32, Grand'Rue

Saigon 30, Aviateur Garros

## Thuốc tê-thấp giê-truyền

Ai bị chứng tê-thấp, nhức buốt gân xương, tê bì ngoài da, chân tay buồn mỗi thường khi dầm-dứt hình như kiến cắn, nên dùng thuốc thấp hiệu XONG-THÀNH là chóng khỏi, vì thuốc này hành khí-huyết, bổ cân cốt, trừ phong thấp, là môn thuốc gia-truyền đã ngoại trăm năm, xa gần nhiều người tin dùng mà ai ai cũng đều khỏi bệnh cả. Thuốc báp ngoài mỗi chai 0\$30. Thuốc uống trong mỗi hộp 2\$00.

Bản-hiệu có bán thuốc giang-mai mỗi lọ 0\$80. Thuốc lậu mỗi lọ 0\$60. Thuốc uống êm hòa chóng khỏi bệnh, ai mắc bệnh tình xin mời lại dùng 1, 2 lọ mới biết là thuốc thần hiệu hơn mọi nơi. Khi đã khỏi bệnh tình nhưng còn nọc độc, nên dùng 1, 2 hộp Dưỡng-khí bổ-thận hoàn là dứt hết nọc độc, mà ích lợi cho đường sinh-dục. Mỗi hộp 2\$00. Ở xa mua thuốc viết thư gửi về có thuốc tới nơi ngay,

XONG-THÀNH

227, Route de Hué (gần 24 gian)

HANOI



# TU' CAO...

Duyên con vô

Một cô tây trở về già,  
Cùng anh phán kiết la-cà kết duyên.  
Anh thời say chị lắm tiền,  
Chị mê anh trẻ, có duyên, mặn-mà.  
Trúc mai xum họp một nhà,  
Rõ ràng Trúc một, Mai già sánh đôi.  
Mình mình với lại tôi tôi,  
Anh làm cho chị tưởng đời còn xuân.  
Chị thời vô đức lang-quân,  
Sắm cho xe ngựa, áo quần bánh-bao.  
Ngồi đầu anh thắng bộ vào,  
Anh đi sớm muộn, lồi đào lung thiên.  
Một lần chị để anh yên,  
Hai lần chị nổi cơn ghen tam-bành.  
Ba lần chị phát lời-đình,  
Lót tay là chuỗi lời anh phá về...

TỨ-MỠ

Đắt quá.

Ông Arthur Hind, một nhà triệu phú, vừa mới mất. Ông để lại bốn cái tem. Cái thứ nhất, ông mua năm 1922 trị giá 900.000 quan tiền tây. Cái tem độc nhất vô nhị ấy đắt hơn hết cả các tem khác trong thế-giới. Ba cái sau cũng đều quý cả: một cái trị giá 650.000 quan, một cái 600.000 và một cái 500.000 quan tiền tây.

Bốn cái tem mà mua tới gần 3 triệu quan, thật là một sự lạ. Thế mới biết họ thừa tiền không biết làm gì thất. Ngồi mà ngắm một cái tem nhỏ thì còn gì là thú vị mà mua đắt đến thế. Thân người con gái tuyệt sắc cũng chỉ đến ngàn vàng, mà không bằng một cái tem!

Giá số tiền ba triệu ấy mà mua gạo cho kẻ nghèo thì có lẽ nhiều người khỏi chết đói, chết khát... Song họ chết mặc họ, nhà giàu có ai nghĩ đến họ làm gì? Ai bảo họ nghèo?

Nhưng thả quảng tiền mua tem còn hơn là chôn của xuống đất: như các nhà cự-phú nước mình.

Hòa-bình! Hòa-bình vạn tuế!

Hitler, thủ-tướng nước Đức về phái hữu lên cầm quyền, muốn nối chí của vua Uy-Liêm xưa.

Tăng binh phí, luyện binh nhưng, đuổi người Do-Thái ra khỏi cõi, nhưng vẫn nói là vì hòa-bình đấy thôi.

Đến nay, cái mặt nạ đã rơi xuống. Vừa rồi có cuộc met-ting lớn ở Bá-linh, kinh-đô nước Đức — hàng vạn người đến dự. xong cuộc met-ting, họ đem bảy cuốn sách của ông Remarque, tác-giả cuốn «Về tây-phương không có gì lạ», là những sách nói về hòa-bình, đem đốt sạch.

Từ nay về sau, ta khỏi phải nghe các nhà chính-trị Đức giở giọng đạo-đức giả nói về hòa-bình nữa.

Mặt nạ của Đức đã rơi rồi. Bao giờ cho cái mặt nạ khác cũng rơi cả? Chắc cũng chẳng bao lâu.

Phu xe thượng-lưu.

Ở Saigon, phu xe làm ăn dễ-dàng hơn ở ngoài Hanoi nhiều.

Có người cu-li có tiền sắm riêng một cái xe tay, mà trong ấy gọi là xe kéo, ngày ngày kéo đi kiếm khách, không phải đóng thuế cho cai, nên họ không phải lo, họ chỉ chạy để lấy đủ tiền chi dụng thôi.

Sáng đây, điếm tâm bằng cốc cà-phê sữa ở tiệm khách, xong họ mới bắt đầu kéo xe đi. Trưa đến, tìm bóng cây mát, ngã xe xuống, nằm đánh một giấc dài, ai gọi cũng không dậy nữa.

Chiều chiều ở sở thú (vườn Bách-thú), có khi gặp họ ngồi đọc nhật-trình ở trên cái ghế đá, cái xe kéo vứt ở vệ đường.

Thật là một hạng phu xe tư-bản, một hạng phu xe thượng-lưu.

Tài bút.

Từ-ly đem câu truyện thật kể lại, không phải bịa đặt để chế riếu ai, xin đừng ai động lòng.

Các ông nghị ở Trung-kỳ.

Ngồi nhìn trẻ con chơi chong-chồng, sự nghĩ đến các ông nghị-viên dân-biểu Trung-kỳ.



N. C. Tiên — Thừa các ngài, đây là bia của một ông Lạc-tướng đời Hùng-Vương thứ 26, hưởng thọ 150 tuổi.



N. C. Tiên — Thừa các ngài, đây là sọ của ông Lạc-tướng đó khi còn 14 tuổi.

# ...DEN THAP

Các ông có đệ lên Chính-phủ một bản yêu cầu thay đổi điều-lệ chặt-hẹp của viện dân-biểu. Lúc đó phần đa số nghị-viên tán-thành và hưởng ứng như ngọn nước trào ở cửa bể Thuận-an. Ai cũng có lòng mừng, mừng các ông đã có chí quả-quyết hăng-hái.

Mới đây, có một ông nghị đi cõ-động lấy chữ ký của anh em trong viện để phản-đối bản thỉnh cầu kia, xin nhà nước đổi nguyên điều-lệ như cũ, không thay đổi gì.

Nghe đâu phần đa số nghị-viên đã tán-thành và hưởng ứng bản thỉnh cầu này như nước trào ở cửa bể Thuận-an. Các ông hăng-hái quả-quyết xin đề nguyên như cũ.

Trước kia các ông hăng-hái xin đổi, bây giờ các ông hăng-hái xin thôi, tự trung các ông lúc nào cũng hăng-hái, mà lúc nào cũng người lớn cả.

Rồi đây có lẽ các ông lại hăng-hái xin đổi điều-lệ của viện lần thứ hai, rồi các ông lại hăng-hái xin thôi... cứ thế mãi — mà cái hăng-hái của các ông nó chỉ đến thế — cho đến lúc các ông xin thôi hẳn.

Con sông Hương, nước vẫn còn chảy lờ-lờ, êm-đềm như quang-cảnh của viện dân-biểu buổi hội-đồng bàn việc nước. Trong giòng sông Hương vẫn thấy phản chiếu xuống những đám mây, bức tranh vãn cầu.

Nhưng tự trung thì mây lúc nào cũng vẫn là mây, là một vật hồng-lông, chỉ ỷ lại vào ngọn gió mà thôi.

Ông Hy-Tổng và mũ cánh chuồn.

Báo Cái Trống (le Tam tam) mới ra đời đã than-thở cho ông Hy-Tổng xấu số sinh phải ngày nguyệt-ky, nên mới đây có tin đồn rằng ông sắp sửa vào làm quan ở Huế.

Hỏi ông, ông mỉm cười — cái mỉm cười chỉ ông và ông chủ ông là ông

Vinh riêng có mà thôi — trả lời rằng: — Nghĩ ra làm quan, thật quả tôi, tôi không dám....

Ông không dám cũng phải, vì ông có nghĩ đến chăng nữa cũng vậy.

Còn cái mỉm cười của ông, một là nó của ông, mà ông Vinh bắt chước, hai là nó của ông Vinh mà ông bắt chước.

Có lẽ ông Vinh bắt chước ông, vì ông ấy giỏi hơn ông.

Triết-lý của Bường-Nhan.

Thực-Nghiệp Dân-Báo mới sản xuất ra được một nhà văn-sĩ đại tài: ông Bường-Nhan.

Nhà văn-sĩ Bường-Nhan ra đời, đem theo mình một môn triết-học riêng, văn-sĩ gọi là «mãng-giê chi triết-học».

Văn-sĩ, vì khiêm-tốn thái quá, muốn cho mọi người đều hiểu, tự hạ mình mà nói nôm-na rằng: chủ-nghĩa ăn.

Văn-sĩ lại nói rằng: «cái «triết-học» đó phải lập nền trên mấy cách «chia của «aerbe manger» trong tiếng «Pháp» bằng không nó sẽ không «thành lập mà việc đời cũng rồi bết. «Ấy, tức là! «je mange, tu manges, «il mange... nous mangerons, vous mangerez, ils mangeront....» nghĩa «là tôi ăn, anh ăn, nó ăn... chúng tôi sẽ ăn, các anh sẽ ăn, chúng nó sẽ ăn....»

Thôi mà văn-sĩ, văn-sĩ muốn cho anh em chúng tôi biết đến môn triết-học của văn-sĩ, chúng tôi cũng xin cảm ơn, song giá văn-sĩ để riêng món ấy văn-sĩ ăn thì hay hơn.

Nhất là văn-sĩ lại phải theo cách chia của chữ động từ của tiếng Pháp, thì chúng tôi lại càng phải chịu. Vì chúng tôi chỉ là dân annam.

Văn-sĩ cứ về mà học cái chủ-nghĩa viết «tôi viết, anh viết, nó viết».... cho hay thì hơn.

TỨ-LY

113 số trúng

về cuộc xổ số của hội C.S.A. Hanoi

Số Độc-đắc

10.000 \$

Ngày mở nhất định vào ngày:

12 Juillet 1933

Cùng nói giống ai người tâm huyết?

Việc thể-thao phải biết việc cần.

Mở nhà hội, lập sân quần,

Gặp cơn khủng-hoảng thêm phần khó-khăn.

Công vôi của ta cần góp lại, Việc dù to gắng mãi thì nên.

Vả chăng cũng một đồng tiền, Còn mong chốc lát muôn nghìn đến tay.

Trước là nghĩa san này là lợi, Việc nên làm, chớ để bỏ qua.

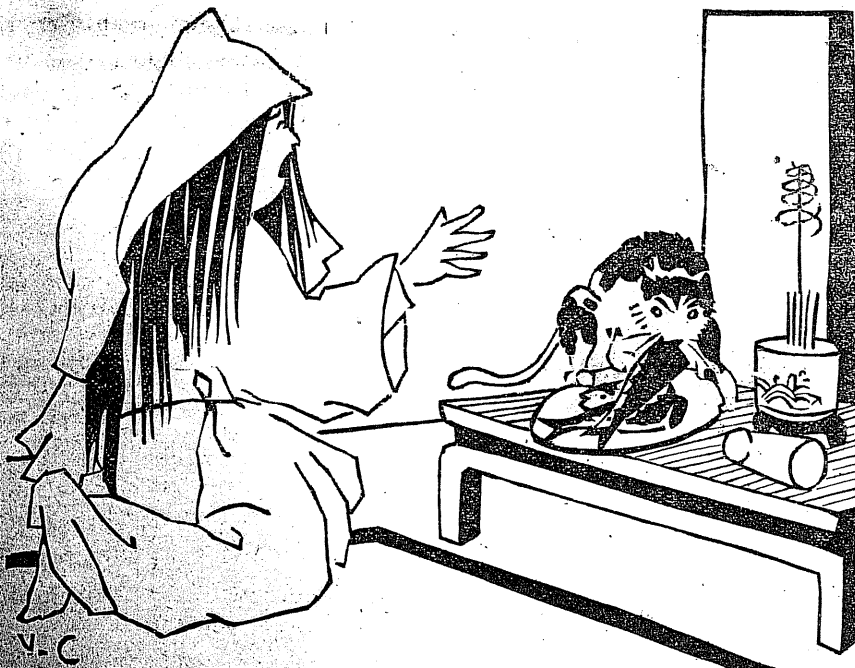
Một đồng một vé ta mua.

Và bán tại các nhà báo và các cửa hàng lớn ở khắp các tỉnh Bắc kỳ.

<https://hienun.nopto.org>

Tranh dự thi số 48

KHỐC CHA



N. C.

— Ôi cha ôi là cha ôi, mèo! mèo! mèo tha khúc cá rồi...



Truyện-ngắn

## TÌNH ĐIÊN

Của KHÁI-HƯNG

(Tiếp theo)

Câu trả lời của Giao khiến Giao ngẫm-ngẫm... mỉm cười.

Rồi câu ấy ngày nào chàng cũng nhắc đi nhắc lại, nhắc đi nhắc lại vì lòng nhân-từ hào-hiệp đối với một người khốn-khổ.

Một hôm, ngồi một mình, bỗng chàng buột mồm như nói với người trong mộng.

— Anh yêu em lắm !

Chàng ngo-ngác nhìn quanh phòng như sợ hãi một sự gì huyền-bí, vì chàng nhận ra rằng câu ấy chàng ngẫu-nhiên nói ra, nó ở tự đáy trái tim, tận đáy linh-hồn bật ra mà không còn ngụ một ý nghĩa nhân-từ hào-hiệp nữa.

Hôm ấy chàng thong-thả đi trên con đường đất ngồng-ngoè lượn theo cái lạch nước nhỏ. Trong lòng chàng bối-rối, sự buồn rầu lộ ra nét mặt.

Chàng có ngờ đâu từ thương tới yêu con đường lại ngắn đến thế. Cái lòng thương-nhân-loại, thương những sự yếu hèn, đau-dớn của loài người, chàng có ngờ đâu lại trở nên tình-ái !....

Song chẳng lẽ yêu người điên, tuy người điên ấy là một trang thiếu-nữ tuyệt sắc ! Phải chăng chàng chỉ yêu cái hào-nhoáng bề ngoài !

Không phải ! Quyết là không phải !

Chàng vừa đi vừa cố phân chất, cố giải phẫu những tình-tình của chàng, như chàng đã đem khoa-học mà tìm căn-nguyên cái bệnh thần kinh hệ của cô Cúc. Khi chàng đã đưa tư-tưởng của chàng đi ngoắt-ngóe hết các con đường khúc-khủy trong trái tim thì chàng mỉm cười, vì trong lúc mê muội chàng chỉ nhận ra được có một điều là chàng yêu.

Cái tình yêu ấy, cõi rẽ ở lòng thương người mà ra cũng có, nhưng nhất là ở sự tìm thấy một linh-hồn khác thường, linh-hồn dịu-dàng, chất-phác, ngổ-ngần của một cô gái điên. Mà ba cái tình-tình, dịu-dàng chất-phác, ngổ-ngần ấy lại rất dễ cảm động lòng người.

Chàng nhớ lại những câu nói tự-nhiên của Cúc, thì chàng thấy hay-hay, nũng-nịu vừa như tiếng trẻ thơ, vừa như giọng âu-yếm của ái-tình.

Thôi ! Chàng thực yêu rồi, yêu một cách vô lý, nhưng yêu một cách nồng-nàn và vô-vấn ! Mà chỉ còn một tuần lễ nữa là chàng đã phải từ-biệt người chàng yêu ! Biết đâu, khi chàng đi rồi thì cái bệnh điên kia đã thuyên giảm bội-phần, đã hầu như gần khỏi hẳn, lại không nặng như xưa ? Xa sự dịu-dàng, xa sự âu-yếm của chàng thì chàng không hy-vọng một chút nào nữa. Rồi cái thân mềm-mại kia đáng lẽ phải chứa một tấm linh-hồn lạnh lợi sẽ không còn đựng một mẫu tri thức con-con.

Chàng nghĩ thế thì chàng càng thấy buồn, càng thấy khổ, càng thấy thương, càng thấy yêu. Cái nhân loại bé nhỏ, bèn yếu mà xưa, kia chàng vẫn muốn đem hết tâm trí, đem hết tinh thần ra để thương-yêu thì nay đối với chàng hình như đã chung đúc cả vào cái thân-thể mảnh-dẻ của cô gái điên.

Bước thong thả, hai tay chấp sau lưng, chàng đương bần-khoăn tư-lự, thì bỗng vừa dẽ một chỗ đường ngoắt, chàng thấy sừng-sững trước mặt chàng có Cúc, vận quần áo đại tang. Cô ngả đầu, lễ-phép chào chàng,

rồi buồn-rầu cất tiếng run-run sẽ nói :

— Thưa ông, tôi.....

Cô chỉ nói được có thế. Nước mắt ứa-rakhiến cô nghẹn-lời, Giao vội hỏi :

— Có sự gì thế em ? Em Cúc của anh... của anh Linh.

Cúc đưa khăn lên lau nước mắt rồi lạnh-lùng bảo Giao :

— Ông nói giỡi ! Ông không phải là ông Linh. Ông không thể là ông Linh được !

Hai giọt nước mắt ngấp-ngừng dưới cặp mí, Giao lo-lắng, khổ sở, dăm-dăm nhìn Cúc. Cúc bỗng cười ngất, cái cười khoái-lạc mà Giao cho là cái cười vô nghĩa lý, vô ý thức của người điên... Chàng sung-sướng cũng cười, vì chàng cho là trí-thức Cúc tuy còn đương ở vào giữa chỗ tự tri và vô tri, nhưng đã hơi chịu xét đoán. Hy-vọng lắm rồi !

Nhưng nếu ông thầy thuốc hy-vọng, song người yêu liệu có hy-vọng được không ? Giao mỉm cười, cái mỉm cười của ông thầy thuốc, của nhà khoa-học. Phải, nếu Cúc biết suy xét, biết nhận rõ sự thực hư thì liệu Cúc có còn giữ mối cảm-tình đối với người mà Cúc nhận lầm là Linh nữa không ? Ông thầy thuốc lại mỉm cười, cái mỉm cười tự đại, cao thượng của kẻ nghĩ tới cái

hạng điên-rồ.

Cúc nghiêng cái đầu hơi rung động, mái tóc sẽ lung-lay trước trận gió chiều, hỏi lại :

— Vậy anh cho em là người điên hay là thi-sĩ ?

— Em vừa là điên vừa là thi-sĩ ?

Cúc cười rĩ :

— Thế thì anh làm.

Còn ngẫm-ngẫm mấy giây, lại nói tiếp :

— Nhưng không, anh nói đúng

đấy : vì xét kỹ thì em điên thực, mà khổ cho em, em lại tự biết em điên.

Giao sừng-sốt nhìn Cúc lấy làm lạ rằng lời nói của người điên sao lại có lý-luận đến thế. Chàng ngờ vực, lăm-băm : « Không có lẽ ». Nhớ lại những câu hỏi thứ nhất của nàng khi nàng mới gặp chàng ban nãy, chàng càng nghi lắm. Nhưng bây giờ thì sự nghi hoặc của chàng làm cho chàng sung-sướng. Chàng mỉm cười, nghĩ thầm : « có lẽ thế chăng ? »

Đêm hôm ấy ở ấp Hồng-giang và ở làng Hồng-thủy có hai người thức suốt sáng.

Hôm sau, mặt trời vừa mới rạng đông, trên con đường từ ấp tới làng, quanh co bên cái lạch nước nhỏ, đã thấy Giao thung-thăng bách bộ. Chàng tới Hồng-thủy làm gì sớm thế ? Đến



công-trình của mình. Giao nghĩ thầm : “Ta hãy bỏ lòng ích-kỷ mà mong cho cô khỏi hẳn bệnh đã !”

Cúc ngẫm Giao có vẻ tư-lự thì hình như cố nhin cười mà nhắc lại lời dặn bữa nọ của chàng :

— Mẹ em mất đã được bốn, năm tháng rồi. Nay anh đến chỉ rủ em đi chơi mát, chứ không phải đi đưa đám. Vậy anh có yêu em không ?

Cô nói rút câu, bẽn-lẽn cúi xuống nhìn giòng nước chảy. Giao thì cười ra dáng đắc-chí, trả lời :

— Anh yêu em lắm chứ !

Hai người lẳng-lặng đi bên cạnh nhau. Bỗng như vì sự sung-sướng sức động tâm-hồn, Cúc lìm-dim cặp mắt mơ-mộng, cất tiếng nói :

— Nay anh à ! em chỉ muốn suốt đời được cùng người yêu ở trong cái cảnh dịu-dàng, êm-ái này. Anh hãy trông : con đường quanh co, dưới bóng lá cây um-tùm, bên giòng nước trong như lọc, thực Tạo-hóa đã riêng gây nên để tặng hạng người biết yêu thương-thức.

Giao mỉm cười :

— Em làm thơ đấy à ? Anh xét ra có hai hạng người thích ngâm-vịnh và có tài ngâm-vịnh, là hạng thi-bá và

chàng cũng chẳng biết tại làm sao ?

Tới cổng nhà cụ tú Vực, chàng đã toan đi qua không vào, nhưng có cái mãnh-lực gì nó giữ chân chàng lại. Chàng mỉm cười, tắc lưỡi rồi gọi cổng.

Cụ tú trông thấy chàng thì vui mừng, nhưng không khỏi không lấy làm lạ về sự đến chơi sớm quá như thế. Ý chừng chàng cũng đoán được ý nghĩ của cụ, nên nói chớng-chế ngay :

— Thưa cụ, hôm nay tôi lại sớm là vì thứ thuốc bổ này cần phải tiêm vào buổi sáng.

Cụ tú chấp tay cung-kính trả lời :  
— Xin cảm ơn ông. Mời ông ngồi chơi để tôi cho gọi cháu ra.

Cúc nằm ở buồng bên cạnh nghe rõ tiếng Giao, thì trong lòng mừng rỡ, nhưng cô vờ nằm ngủ mê-mệt, hai, ba tin gọi cũng không dậy. Là vì đêm hôm trước, cô không chợp mắt, cô sợ sự mệt-nhọc làm mất vẻ kiều mị của cô, nên cô muốn tránh mặt. Còn Giao nghe có tiếng gọi mà hình như Cúc vẫn ngủ mê thì gạt đi mà rằng :

— Thôi để lát nữa tôi trở lại cũng được.

Cụ tú lấy làm ngượng :

— Thế thì làm phiền ông quá.

Ông để tôi vào đánh thức cháu dậy.

— Không nên, cụ ạ. Phải để cho cô ấy nghỉ chứ. Người mắc bệnh thần kinh-hệ cần nhất là phải ngủ nhiều.

— Cảm ơn ông, tôi không biết lấy gì trả ơn ông cho sừng-dáng. Thực là ông đã cải-tử hoàn-sinh cho cháu. Bệnh cháu mười phần đã khỏi đến quá chín rồi.

Giao mỉm cười :

— Thưa cụ, có gì mà cụ phải nói đến ơn-huệ. Bôn phận của loài người là phải cứu giúp nhau, khi mình có thể cứu giúp được. Nếu có Cúc qua được cái tai nạn này, thì tôi sẽ sung-sướng suốt đời. Há chẳng phải cụ là ân-nhân của tôi sao ?

Chàng biết mình nói hớ, — mà câu nói hớ ấy chàng có ngờ đâu đã khiến ở buồng bên cạnh, có Cúc mỉm cười thầm, — nên nói chữa ngay :

— Vì cụ đã giúp tôi được cái hạnh-hạnh, cái hạnh-phúc làm được một công-cuộc gọi là có ích cho đời.

Luôn năm hôm, Giao và Cúc luôn-luôn cùng nhau giao chơi mát bên bờ giòng nước. Hình như hai người cùng tưởng đến ngày li-biệt sắp tới nên tình bè-bạn càng ngày càng thêm thân-mật. Có hôm buổi sáng sớm, không hẹn-hò mà hai người cùng lang-thang dưới rặng cây, rồi gặp nhau ở giữa đường. Tuy hai người không hề ngổ ý với nhau, nhưng cũng hiểu rằng thời giờ gặp-gỡ chỉ còn có trong sáu hôm, những buổi chiều ngắn-ngủi đủ sao giải tỏa nỗi hàn-huyên.

Mà câu chuyện thì có gì đâu ! Quanh-quần chỉ nước cùng trời, chỉ cây cùng cỏ, vì cái mục đích nói chuyện để giúp bệnh nhân biết tự suy-xét theo như khoa-học này không còn ở trong ý nghĩ của Giao nữa. Nay chàng nói chuyện là vì một lẽ khác, hay nói cho đúng chẳng vì một lẽ gì nữa.

Đối với chàng thì câu chuyện ấy là câu chuyện thường, câu chuyện tự-nhiên, câu chuyện để có chuyện. Song trái lại, đối với Cúc thì có khi có lại phải cố ý nói ngổ-ngần một câu để chàng tưởng rằng cô thỉnh-thoảng vẫn còn điên. Cô muốn thế để đứng trước mặt chàng có đỡ bẽn-lẽn, cái bẽn-lẽn tự-nhiên của một cô gái to- đứng trước mặt một chàng tuổi trẻ.

Người trong làng thì trước lấy làm lạ, rồi đem lòng kính-phục tại ông « đốc tờ ». Nhưng nay thời cái lòng kính-phục của họ hình như không còn nữa. Họ thường khúc-khích cười, chế-nhạo cái lối đi chơi mát quá văn-minh của cặp trai gái ! Họ thì-thăm, tò-mò hỏi nhau :

« Không biết hai anh chị nói chuyện những gì ? »

Chiều hôm nay là buổi họp mặt cuối cùng của hai người. Ngày mai, Giao phải rời Cúc để vào trường thuốc.

Cúc vừa gặp Giao, cảm-dộng quá, buột mồm gọi :

— Anh Giao !

Hai cặp mắt nhìn nhau. Hai linh-hồn, hai trái tim : một ý tưởng.

Sự yên-lặng kẻ-lẽ biết bao nổi thương-yêu !

Dịu-dàng, âu-yếm, Cúc sẽ đặt đầu vào vai Giao, ngược mắt, nhìn lên mỉm cười.

Giờ lâu... Giao ghé tận tai Cúc thì-thăm :

— Chúng ta điên !

Cúc cười sẽ gât.

KHÁI-HƯNG



# VUI... CƯỜI...

Của N. V. D. Baria

## I. Dạ, thưa thầy...

— Le buffle là con gì?  
— Dạ, thưa thầy là con trâu.  
— Quán mọi rợ!... Nói lại.  
— Le buffle, dạ, thưa thầy là quán mọi rợ...  
— Khốn nạn!!!  
— Le buffle, dạ thưa thầy là khốn nạn...  
— (Bốp! bốp! bốp!... thầy đánh)  
— Ôi cha! ôi! để tôi nói lại hết:  
Le buffle, dạ, thưa thầy là con trâu, là quán mọi rợ, khốn nạn... (Bốp!!!)

## II. Nhờ anh mới khỏi.

Học trò đứng hai hàng xô tay ra cho thầy xét coi bàn hay sạch.  
— Nhài, đưa tay ra coi... Vẽ hình con chó trong lòng bàn tay chỉ vậy?  
(Bép!) ôi cha! (bép!) ôi cha!...  
— Tao đánh con chó, chó tao có đánh mày đâu mà khóc?  
— Bu! Hu! Chó vô tội mà bị đánh, bảo chủ nó không đau lòng xót dạ mà khóc sao được?

Của N. V. T. Saigon

## Giờ địa-dư

Thầy — Việt-nam ta được mấy triệu dân?  
Trò — Thưa thầy, thiếu một người nữa đây hai mươi triệu.  
Thầy — Đố ngu, có hai mươi triệu thì nói phết hai mươi triệu, sao lại còn thiếu một người là nghĩa gì?  
Trò — Thưa thầy, hồi sáng nay, có một người lự-lự.

Của cô T. M. Faifoo

## Vệ sinh chân

— Này anh, thằng Bộc của tôi nó vệ sinh lắm, anh ạ.  
— Sao anh biết?  
— Như sớm mai này nó mua bánh mì (bánh tây) cho tôi, nó thấy dính bụi nó lấy ngay cái bàn chải đánh giày, nó chải sạch trơn.

Của Q. L. Haiphong

## I. Mua giấy thép

Bà chủ — Nhỏ, sao mày không mua giấy thép lại về thế?  
Thằng nhỏ — Thưa bà, người ta không bán ạ.  
Bà chủ — Mày mua ở đâu?  
Thằng nhỏ — Con đến tận nhà giấy thép đây ạ.

## II. Việc thánh

Bà đồng — Thưa ông, tôi sang xin ông cái ấn bằng bạc.  
Ông đồng — Thưa bà ấn nào?  
Bà đồng — Thưa cái ấn hôm qua lúc ông hầu bóng đức « Ông » rồi ông cầm về ấy mà!  
Ông đồng — Đây là việc thánh, tôi bảy giờ là người trần biết đâu.

Của M. X. Thừa-thiên

## II. Hèn chi thấy cứng cứng

Một người kia ăn cắp một con dao dựa của một người thợ rèn, đem dắt sau lưng, giấu trong cái áo-tơi bằng lá.

Người thợ hay được chạy theo vừa đưa tay soát lưng vừa nói:

— « Dao dựa của tôi, anh cất đâu? »  
— Dựa đâu ai biết,  
Người thợ rên rờ dùng cái dao dựa giấu sau lưng liền quát to lên rằng:  
— « Thế cái gì đây, không phải dao dựa thì là cái gì? »  
Người ăn cắp cười lạt, rồi nói thư thả rằng:  
— « Hèn chi thấy cứng cứng ».

Của Đ. V. D. Hanoi

## I. Làm quen

Một hôm, ông Tư-Hà đương đi giao-choi ở ngoài đường, thỉnh thoảng có một người lạ mặt bước tới bỏ mũ chào ông, rồi hỏi vạy ông vài đồng bạc.  
Tư-Hà bèn nói rằng: « Ô h. y! Tôi không quen bác, sao bác hỏi mượn tiền tôi? »  
Người ấy nói: « Thì ông cho tôi mượn một lần để làm quen ».

## II. Lăn thân

Thằng Tư Mai mua gạo rồi dựng vào bao mà về về nhà.  
Lúc đi đó, nó cứ vác bao gạo ở vai nó mãi. Mọi người thấy thế nói: « Sao bác này không để bao gạo xuống mà nghỉ một chút? »  
Thằng Tư Mai giả lời rằng: « Nước đã mấp mé đó mà còn bảo tôi bỏ bao gạo xuống cho chìm đó đi hay sao? ».

Của T. T. Uông-bí

## Theo lời nghiêm-huấn

Cả Ngốc là con một nhà giàu, nhưng tính chỉ hay lêu-lững chơi bời.  
Từ khi cha mẹ mất, đã phá hết gia sản cái cơ nghiệp mấy vạn đồng. Mọi người bạn thân khuyên rằng:  
« Anh phải trông nom việc cửa việc nhà, chớ nên chơi bời phá phách, chả mấy nổi hết nghiệp, rồi mang khổ vào thân. Tôi

không ngờ ông nhà ta trước khôn ngoan thế mà anh hư hỏng thế ».

Nghe bạn can, cả Ngốc nghiêm nhiên trả lời:  
— Đó là tôi theo lời nghiêm huấn của cha tôi đấy!  
— Ông dạy anh thế nào?  
— Khi cha tôi sắp tắt nghỉ, có giới lại rằng:  
1. Đừng đánh cờ,... đánh bạc!  
2. Đừng uống chè,... uống rượu!  
3. Đừng chơi gái,... chơi gái!  
4. Đừng hút sái,... hút thuốc!  
Bây giờ tôi có giám đánh cờ, uống chè, chơi gái, và hút sái đâu!!

Của P. L. D. Huế

## Vô là vào.

Thầy giáo hỏi: « Hai, j'ai une chaise là gì? »  
Hai trả lời: « J'ai une chaise là tôi có một cái ghế ».  
Thầy — « Cette chaise vaut 3\$00 là gì? »  
Hai: « Cette chaise là cái ghế ấy, vaut, vaut, vaut, là, là, là... à... à... »  
Thầy ra giọng gắt: « vaut là gì nói mau lên? »  
Hai (sợ, run, cuống lên) vội nói: « vaut... vaut... vaut là vào (liếng trong Trung-kỳ). »

Của V. Hanoi

## Mẹ còn nói thực đấy

Pha phán giắt con đi chơi về, ông phán quắc mắt hỏi:  
— Chơi những đâu mà đi từ sáng đến giờ mới về, lại chúi vào đàn tài bàn nào chứ gì?  
Bà phán sầm mặt xuống, gắt:  
— Ai đánh tài bàn!  
Ông phán — Không tài bàn thì đi đàn?  
Con bé con — Thưa ba, mẹ con nói thực đấy, quả mẹ con không đánh tài bàn, chỉ ngồi kẻ thôi.

## Thử-lệ cuộc thi vui cười và thi tranh khôi-hài.

Mỗi bài không được quá 30 dòng.  
Tranh vẽ chiều ngang 12 phân tây, chiều cao độ 10 phân.

Mỗi kỳ sẽ đăng lên những bài và tranh mà bản-báo xét là hay nhất.

Giải thưởng (về 5 số 47, 48, 49, 50, 51):

### a) về cuộc thi vui cười.

Giải nhất: các thứ sách đáng giá 3\$00  
Giải nhì: các thứ sách đáng giá 2.00

### b) về cuộc thi tranh.

Giải nhất: các thứ sách đáng giá 3\$00  
Bản-báo sẽ gửi cho những người được thưởng cái bằng kê các thứ sách tây, nam của một hiệu sách. Rồi các bạn sẽ chọn trong đó, muốn quyền nào thì cho nhà báo biết để nhà báo mua và gửi tặng các bạn muốn lấy giấy bút hay đồ đạc trong hiệu đó cũng được sao cho đủ số tiền thi thôi. Tiền gửi về phần các bạn chịu. Hoặc các bạn muốn đổi lấy báo biểu không lấy sách cũng được.

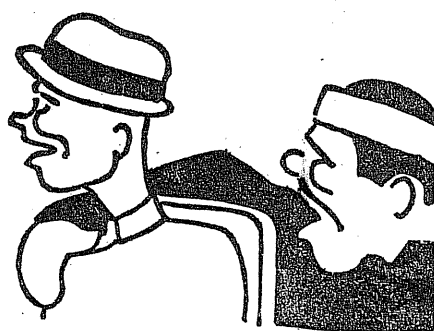
## Thi vui cười

### Danh-sách

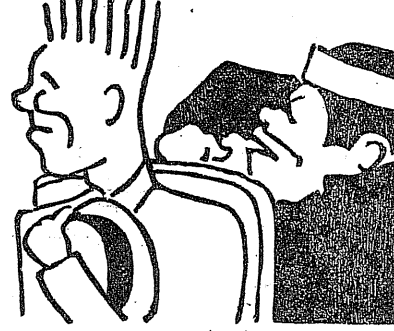
Cô Thiệu-Mai Port Japonais Faifoo: 2 bài — Cô Th. T. Ankhê: 1 bài, 1 tranh.  
Ô.Ô. D.V.U. Tân-Hưng Phu-tho: 2 bài — T. D. H. Cầu-mới Hadong: 1 bài — V. Gialong Hanoi: 2 bài — N. V. T. Imp. Nord Annam: 2 bài — X. L. N. Eventails Hanoi: 2 bài — D. R. A. G: 2 bài, 1 tranh — T. V. T. Yen-luu Kinh-môn: 2 tranh — L. D. H. Baeninh: 4 bài — N. D. Bour-rin Hanoi: 2 bài — Qg. Gialong: 1 bài — Minh-kha: 1 bài, 1 tranh — P. L. D. Huế: 3 bài — Đ. V. D. Du villier: 3 bài — Bền-mê: 5 bài — Thanh-Tùng: 5 bài — D. C. T. Jean Dupuis Hanoi: 3 bài — Đ. V. D. Trần-Hưng-Đạo Hanoi: 5 bài — M. X. Thừa-Thiên: 4 bài — D. C. T. Nam-Sinh Haiphong: 4 bài — N. N. Q. Pont en Bois Hanoi: 3 bài — Quế-Lâm: 3 bài — Hy-Son Thừa-thiên: 2 bài — T. B. Hanoi: 3 bài — L. T. G. Trung-Hiên: 1 bài — N. Q. Hàng Bông: 2 bài — Sĩ-Minh: 2 bài — Huyết Saigon NamDinh: 4 bài, 2 tranh — Tung-Hoanh Uông-bí: 1 bài — L. D. H. A. Rousseau Thanh-hóa: 6 bài — N. V. T. Saigon: 3 bài — P. T. L. Pnom-Penh: 4 bài — N. V. D. Baria: 7 bài.

Tranh dự thi số 45

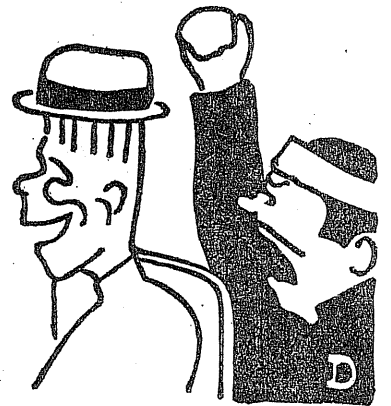
## TRONG RÁP HÁT



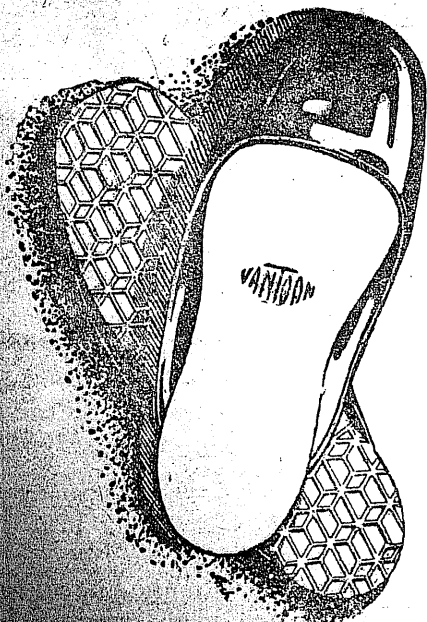
1. — Ông làm ơn bỏ mũ ra.



2. — Này thế ông đội nó vào vậy.



3. — !! quá tội!



## Tết năm nay các ngài dùng giấy gì?

### Giấy Kim-Thời

Marque, dessin et modèle déposés

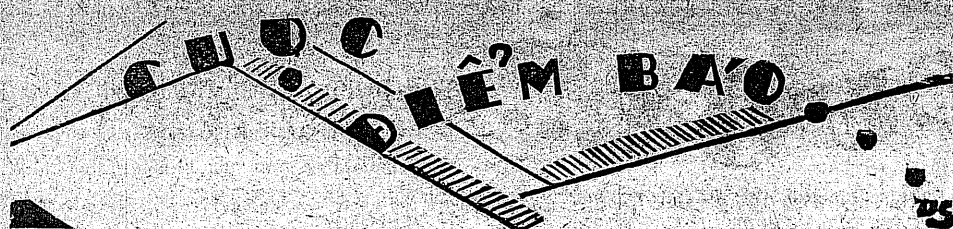
Kiểu rất đẹp, mũ lạng Hoa-ký rất tốt, đế cao-xu đen, đúc ở bên Pháp, đi bền gấp bốn lần để da hay đế crepe, không chượt và toẹt ra như đế crepe, trông đẹp và nhẹ như đế da, đi mưa không thấm nước. Giá rất hạ.

Bán buôn và bán lẻ:  
**VAN-TOAN**  
95, Phố Hàng Đào, 95  
HANOI

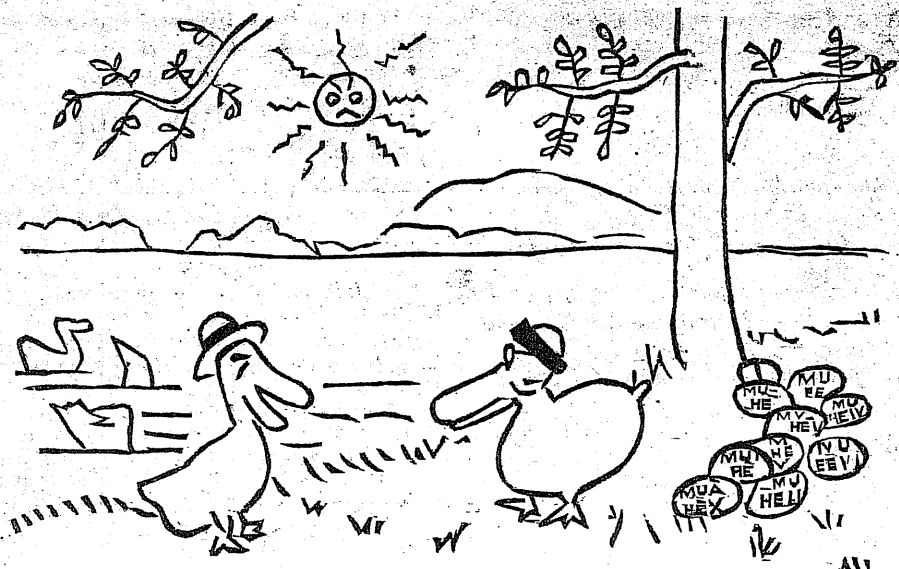


**42 TAKOU HANOI**





Nhị-Linh vẽ bức tranh tuyết bút này, cốt để tỏ cho độc-giả biết rằng ông Hi-Đình đã viết trong báo Trung-Bắc 10 bài «mùa hè», mà có lẽ còn viết nhiều nữa, song bài thứ 10 khó tiêu hơn bài thứ 9, bài thứ 9 khó tiêu hơn bài thứ tám, bài thứ tám khó tiêu hơn bài thứ bảy, bài thứ bảy khó tiêu hơn bài thứ sáu, bài thứ sáu khó tiêu hơn bài thứ năm, bài thứ năm khó tiêu hơn bài thứ tư, bài thứ tư khó tiêu hơn bài thứ ba, bài thứ ba khó tiêu hơn bài thứ hai, bài thứ hai khó tiêu hơn bài thứ nhất, v.v... Nhưng vì Đông-Sơn bảo rằng có lẽ độc-giả không hiểu cái thâm ý đó nên Nhị-Linh có mấy lời này gọi là để giảng, nghĩa bức tranh tuyết bút ấy.



— Hết «mùa hè» rồi chứ?

Hi-Đình — Đã hết thế nào được? mới bắt đầu mùa hè!

#### BƯỞNG NHÂN

Tờ Thực-Nghiệp ra ngày thứ bảy có anh Bướng-Nhân.

Anh Bướng-Nhân này ý hẳn là đồ-đệ Lê-công-Đắc, nên khi nghe tin Lê-công-Đắc bị đòi hỏi về tội làm bại-hoại phong-hóa, anh «đau-dớn» lắm. Anh đau-dớn vì quyền sách của Lê-Công là quyền sách luân-lý, quyền sách luân-lý mà bị kết tội là làm bại-hoại phong-hóa, thì kẻ cũng đau-dớn thật.

Vì thế anh Bướng-Nhân xót thương.

Nhưng anh xót thương chưa đủ. Anh lại còn lên giọng bướng, chớ bướng rằng chính Phong-Hóa cũng có ý làm hại phong-hóa như Lê-công-Đắc.

Rồi Bướng-Nhân viết rằng:

— «Thử mở [tờ] báo Phong-Hóa trong một số trước mà xem, nơi bài kể truyện một đêm diễn thuyết mà bị đèn điện tắt, giữa thỉnh-giả nam và nữ có sự lộn-sộn-sao đó, báo ấy viết rằng:

— «Tôi tưởng các ngài là người học thức, không ngờ khổn-nạn đến thế này!

— «Ủa hay! khổn-nạn là khổn-nạn thế nào mới được chứ...».

Nhưng không biết Bướng-Nhân mắt mờ hay cố-ý — cái ý nhỏ-nhen — nên Bướng-Nhân đã thuật sai hẳn cả.

Chính trong bài bà «Lê-Dur diễn-thuyết» «Phong-Hóa đã viết:

— «... Đèn tắt... rồi lại sáng.... Có len vào lúc này bây giờ sớ tung khăn, vừa vắn tóc vừa giần từng tiếng:

— ... Tôi có ngờ đâu các ông là người có học thức lại cử chỉ khổn-nạn như thế!

— Cái gì khổn-nạn mới được chứ? »

Trước hết không phải người viết bài ấy nói, mà chính là cô con gái. Sau nữa, anh Bướng-Nhân đã tự-tiện bỏ hai chữ «cử-chỉ» mà lại thay hai chữ «vắn tóc» của anh vào. Thuật sai đi như thế, để công-kích người ta là một thủ-đoạn.... hèn nhất, Bướng-Nhân à,

«Các bạn yêu quý của Bướng-Nhân ơi!» Bướng-Nhân thật quả là bướng nhưng tiếc thay! cái bướng của anh ta lại chẳng phải là cái bướng thông-minh.

VIỆT-SINH

## NÓI BƯỞNG

Thiếu-niên ta già... Phất, già lắm! Già như những ông cụ ngoài năm, sáu mươi tuổi.

Tôi không bi-quan đâu. Vầy mà lắm lúc trông thấy bạn trẻ già quá mà phất sấu.

Một ngoài hai mươi tuổi trông đã ra phết-con người, nhất là bạn trẻ tôi đã có một chút vai-vẻ gì trong xã-hội.

Ủi chào ôi! Làm nên ông nọ, ông kia mà không đứng-dẫn, người ta cười cho đấy.

Phất lắm mà... ai bảo đừng nên đứng-dẫn.

Này, có đi ra đường thì cái áo phải cho chỉnh-lẽ, khuỷu cổ cái thật kín, cái khăn phải đội cho đều, khéo, kéo lệch chữ nhân người ta cười cho đấy.

Đi đường phải dịu-dàng như con gái, nét mặt phải nghiêm-trang như ông cụ già.

Có một ông bạn trẻ tôi làm việc ở một sở công, hay giữ-gìn ý-tức gớm lắm. Hai mắt bao giờ cũng cau-cau nhìn thẳng, đi thì khoan-thai, ẻo-lả, nhất là cái đầu của ông ta bao giờ cũng hơi cúi xuống.

Ông ta bảo: có khi gặp cái gì hay hay ở ngoài phố cũng không dám nhìn ngang nhìn ngửa, vì sợ người ta cho là «lắc-cắc» trẻ con.

Này các bạn, nếu gặp ông ta ở đường, tôi đồ các bạn làm thế nào mà nhìn thấy một nụ cười của ông ta đấy. Ông ta cố mùa lấy tiếng khen: nghiêm-trang, có nét của hàng-sóm, lảng-diềng.

Có một bữa gặp ông ta ở ngoài phố, tôi quên tính như đối với các bạn trẻ khác, vô vào vai ông ta, cười cười nói nói mà về ông ta trách ngay: mình là ông nọ, ông kia phải đứng-dẫn ở «ngoài đường» mới được.

Đã nhiều lần, ông ta khuyên tôi nên nhuộm răng đen, vì ông lo đến tuổi già cứ để răng trắng thì không được đạo-mạo.

Thiếu-niên ta suốt đời chỉ ử-dột, sống trong vòng câu-nệ hảo-huyền, không biết vui, đùa mạnh-bạo, thành ra ưỡng cả tuổi xuân, mất hết khí-phách...

Thì mới lớn lên, đã phải theo những khuôn-khổ của cụ già!

THƯỜNG-QUÂN

#### QUEN MÔM



— Xin bà tha-thứ cho, ông nhà ta mất mà tôi không kịp về đưa đám.  
— Thưa ông có làm gì! Để bận sau cũng được ạ.

#### Rượu chồi rất tốt

Giá một chai: 1\$80 — 1\$00 — 0\$60 — 0\$25 — 0\$12

PHÚ-ĐỨC DƯỢC-PHÒNG — 509, Phố Khách, Nam-Định

CÁC NGÀI DÙNG MŨ VÀ KHĂN, XIN ĐẾN XEM Ở HIỆU TÂN-LONG-THỊNH

Nº 29, Phố hàng Nón — Hanoi

Có làm đủ các kiểu mũ và khăn, dáng tân-thời rất đẹp, rất kỹ mà giá hạ hơn hết mọi nơi.

Có bán đủ các đồ dùng làm mũ và khăn như: liège, cốt mũ, vải lợp, vải sơn mờ, giấy bấc, vân-vân.

Bán buôn tính giá đặc-biệt

Có nhận «Commande» của các tỉnh Trung, Bắc-kỳ

**THÂN THUỘC LẬU**  
**TU-NGOC-LIEN**  
**1er**  
**JUIN 1933**  
**DỌN LÊN**  
**HÀNG NGANG**  
**SỐ 8 HANOI**

Con số 100  
Xin bà con đừng quên:

rằng nhà CỰ-CHUNG chuyên dệt các Maillot Pull'over có tiếng xưa nay ở phố Citadelle, vì nhận được kiểu máy dệt to nhất của người Pháp chế-tạo rất tinh-sảo, nên đã dọn ra số 100, phố hàng Bông (Hanoi).

Từ nay hẳn bà con được vừa ý và không lo gì hàng-hóa người mình còn kém hàng ngoại-quốc bề nào.

Bà con, xin hãy bảo-tồn lấy công-nghệ nước nhà.

CỰ-CHUNG  
100, Rue du Coton. — Hanoi

MUỐN CÓ ẢNH CHỤP LỖ MỸ THUẬT LỖ NÊN LẠI HƯƠNG — KỶ

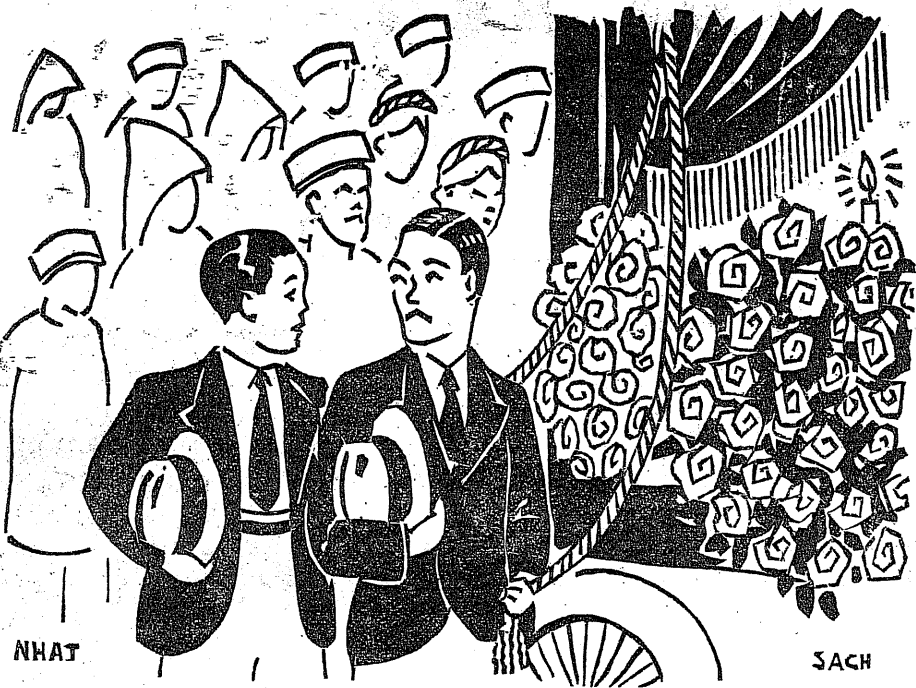
**NGỌC-HỒ**

6 - AVENUE BEAUCHAMP - 6

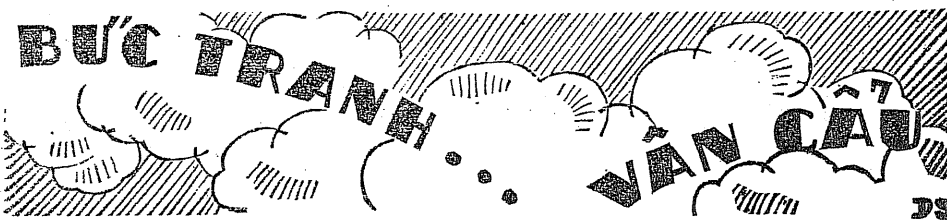
Bán rượu bia, nước chanh, kem, bánh ngọt, các món dùng ăn sáng, vân vân  
Chỗ ngồi trong nhà, ngoài sân, lịch-sự, sạch-sẽ, mát-mẻ. Giá phải chăng.



## NHỚ THƯƠNG



— Trông về bác đầu đốm chẳng khác gì thân nhân.  
— Tôi chỉ buồn vì chót hẹn với vợ cháu về sớm để đi ăn cỗ... tôi lo về muộn mất!



## Mỹ-thuật

Cuộc trưng bày các tranh vẽ của các nhà họa-sĩ trường mỹ-thuật được nhiều người đến xem lắm, tuy rằng người mua không có mấy.

Các ông Nam-Son, Lê-Phồ, Ng. Phan-Chánh Tô-ngọc-Vân... vân vân, đều là những họa-sĩ có hy-vọng về sau này, mỗi ông có một lối vẽ riêng tùy theo tính tình, và mỗi ông lại ưa vẽ một hạng người.

Nếu cái vòng luân hồi mà có, thì Nam-Son kiếp trước hẳn là một ông sư chân tu. Ông này chỉ thích vẽ sư với tiểu. Bức vẽ ông sư dưới gốc thông của ông thực là một bức vẽ nét già dặn — tuy nhiều các bà đến xem đều cho là ông vẽ một người... ăn mày nhờ độ đường, nhưng đó là một ý kiến của những người không biết mỹ-thuật, tưởng cũng không quan hệ gì.

Ông Lê-Phồ và ông Nguyễn-phan-Chánh là hai họa-sĩ thích... con gái (tôi cũng vậy). Ông Lê-Phồ thích con gái từ 15, 16 tuổi trở lên, còn ông Phan-Chánh thì lại ưa gái non hơn một chút. Những bức vẽ của ông, như «phụ đồng tiên», «cô dâu»... đều vẽ những cô con gái ngây thơ, non nớt, đáng yêu lắm. Những cô thiếu nữ Hà-thành đến xem, không phục lý nào cả. Họ bảo nhau: đời thừa nhà ai, mặc áo nâu, quần khăn vuông như con đồ mà lại đi giầy hài bao giờ! Mỹ-thuật gì thì mỹ-thuật, chứ con sen nhà tôi mà lại tấp tễnh đi giầy hài thì tôi tát cho xấp mặt!

Nghe họ nói cũng có lý.

Còn ông Tô-ngọc-Vân — ông này có những bức vẽ sơn nhiều mùi, đậm thắm, diễn được hết cái linh động của ánh sáng. Không như các họa-sĩ khác, chỉ chịu được cái mùi dịu-dịu ông Vân mạnh bạo đặt những mùi rực-rỡ, rõ rệt, những mùi «nóng». Phải, nếu đã ưa sự thật, thì cảnh sương mù hay cảnh nắng chói lọi đều đáng vẽ cả.

Có người bảo: ông kiếp trước là mán, nên ưa vẽ những khuôn mặt mọi, môi vều, mũi tẹt, mắt xếch, trông buồn lắm. Ông cứ theo đúng sự thật, nếu khuôn mặt người ta đều đặn, thì ông làm méo của người ta đi làm gì?

Tuy vậy, bức vẽ «người con gái thêu» của ông đã có người mua rồi.

Ông Trần-Phên cũng bày ba bức vẽ. Tranh của ông chắc hẳn vẽ vào ngày mưa bụi, bùn lầy, nên các mùi của tranh ông nó lạnh lạnh, xam-xám, bần thủ thế nào. Nhưng được cái có những người ông vẽ có vẻ Annam nhất.

Lần này các bạn gái đều lấy làm lạ rằng không có tranh của cô Lê-thị-Lựu. Thật là một sự đáng tiếc. Nghe đâu cô còn đang bận vẽ một bức «tĩnh vật» (nature morte) ở trong có nhiều hoa và quả.

Còn tranh của ông Thuận, sơn của ông Trần, hai bức tượng của ông Khánh cũng đều khéo đẹp cả.

Nhời dặn — Muốn cho những người đi xem biết được tranh vẽ gì, các họa-sĩ nên viết những tên bức tranh bằng chữ quốc-ngữ. Chứ như bây giờ chỉ thấy chữ nho và chữ tây, thì không ai hiểu họa-sĩ là người nước nào?

VIỆT-SINH

## TRUYỆN VUI

## QUÝT NGỌT, RUỐC NGON

Chiều thứ năm, Thức trở về trường Cao-đẳng mặt mày hớn-hở, ôm dưới nách một gói cồng-kênh ngoài học lần giấy nhật-trình và chẳng dây gai rất chặt-chẽ.

Văn và Tư tò-mò rủ nhau cố rò xem là gói gì, nhưng Thức đi thẳng tới ngăn sách riêng sẽ mở khóa, hé cánh cửa ngăn, bỏ vội vào trong rồi lại đóng khóa cẩn thận. Sau khi đã giặt đi giặt lại xem khóa đã thật ăn khớp chưa, Thức mới chịu rời đi nơi khác.

Com vừa buông dao buông đĩa, Thức đã chạy vội sang buồng học mở ngăn sách.

Tư và Văn bấm nhau theo sang, nấp một chỗ kín nhìn xem Thức làm trò gì. Thì thấy Thức ngo-ngác trông trước trông sau, rồi hé cửa ngăn thọc tay vào trong bọc giấy lấy ra một vật gì không biết, chỉ thấy Thức giấu mặt vào trong ngăn ăn nhóp-nha, nhóp-nhep.

Chờ cho Thức đi rồi, hai anh em bước lại gần, thì mùi vỏ quít thơm sực nức, Văn bảo Tư:

— Thằng này bần quá! Vợ nó mua cho nó quít, mà nó lại giấu đi để ăn một mình.

Văn ghé vào tai Tư nói thầm khiến Tư thích chí cười khúc-khích.

Gần mười hai giờ hôm sau, xong bữa cơm trưa, Thức lại lảng sang lớp học tới chỗ ngăn sách. Tư và Văn cũng theo liền sang, nhưng nét mặt không tỏ ra vẻ tò-mò như hôm qua, mà chỉ lộ vẻ vui sướng. Hai anh em nhìn nhau mỉm-mỉm cười.

Vào lớp học, hai người vội lấy sách ra cặm-cui ngồi học. Nhưng kỳ thực, dưới mỗi cái bàn tay che trên trán hai cặp mắt đương chú ý nhìn qua kẽ ngón tay để ngắm diện-mạo và cử-chỉ của Thức.

Hai người cố cắn môi nhin cười, vì thấy Thức sau khi ăn một mùi quít nhấm mặt ngẫm-ngẫm. Rồi chàng lại bóc quả khác nếm một mùi.

Bỗng chàng quay phắt lại, đưa mắt nhìn quanh lớp học, vì chàng vừa nghe có tiếng ai cười chế-nhạo ở sau lưng. Tư vội cúi xuống nhặt cái bút chì, còn Văn thì cất-tiếng đọc huyền-thuận.

Thức cặp mắt long sông-sọc, lòng mi dựng lên, sống mũi chùn lại:

— Hừ! kẻ cắp ở lẫn với người!

Tư và Văn chỉ nhin được đến thế, ôm bụng cười vang.

Lòng căm tức của Thức cùng với mấy cái vỏ quít bay thẳng vào đầu hai bạn:

— Đồ sỗ lá!

Tư nghiêm sắc mặt:

— Ô hay! có để cho người ta học không? đùa mãi.

Chả nói thì chắc đọc-giả cũng hiểu

rằng Tư và Văn mở trộm ngăn sách Thức lấy hết quít ngon ra ăn rồi đem quít thực chua thay vào.

Chứng nào vẫn giữ tật ấy.

Hai tuần lễ sau, Thức lại mang vào trường một phẩu ruốc. Ruốc ấy, chính tay vợ Thức cặm-cui làm ra, nó vừa trắng vừa bóng, trông đã đủ ngon rồi. Lần này Thức muốn trêu tức hai bạn, nên không học giấy, cốt cho họ trông thấy mà thêm, vì Thức tin cậy ở cái khóa chữ của Thức lắm, chắc mồm dầu hai anh kia có tài thánh cũng không mở nổi.

Nhưng than ôi! Thức không tính tới cái tài thao-lược về khoa mở khóa của Văn, dù là khóa chữ mặc lòng. Chàng ta chỉ dùng chiếc khăn con kéo đi kéo lại một lúc là cái lổ-so khóa chữ bật ra liền.

Sáng hôm ấy cũng như mọi sáng, Thức lấy chiếc bánh bở đôi ra rồi lên vào buồng học, tới ngăn sách, dương mục-kính cận thị nhìn chữ khóa để mở. Rồi hé cửa ngăn thò tay bóc ruốc trong phần cho vào giữa bánh.

Thức tay cầm bánh trở lại buồng ăn thì thấy Tư và Văn đương ngồi gặm xương mỗi người một cái bánh hai xu. Thức mỉm cười, nửa ra chiều thương hại, nửa ra chiều chế-nhạo. Tư và Văn vẫn thản-nhiên như không lưu-ý tới.

Thức ngẫm-ngẫm cái bánh của mình thông-thả bỏ vào mồm cắn một miếng thực (onhai ngòm ngòm). Bỗng chàng nhỏ phi ra. Ruốc của chàng mọi khi vừa dòn vừa thơm hôm nay lại vừa dai vừa nhạt nhẽo.

Thì ra không phải ruốc nữa, mà chỉ là giấy bản xé vụn mà Tư và Văn đã đánh tráo vào trong cái phẩu của chàng, để lấy hết ruốc ra ăn với nhau.

Không ngần-ngừ một chút nào, Thức tức chảy nước mắt cầm chiếc bánh ném mạnh vào mình Văn, ruốc giấy bản xé vụn rơi tung-tóe cả ra bàn.

Một bài học luân-lý và triết-lý:

Hễ có vợ khéo biết mua quít ngọt và làm ruốc ngon thì bao giờ cũng có bạn hiền ăn mất quít ngọt và ruốc ngon ấy.

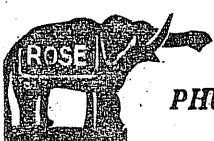
KHÁI-HƯNG



VỀ ẢNH TRUYỀN THẦN BẰNG THAN HAY MỰC TÀU THẬT GIỐNG, THẬT KHÉO, KHÔNG PHAI MÀU

ảnh 50 x 60 2\$90

Ở xa xin gửi ảnh về cho TRƯƠNG-TRỌNG-BÌNH  
Office Indochinois du Travail — 81, Route Mandarine, Hanoi  
Có nhận gửi hình đi các nơi theo lối lữ hành hóa giao ngân.



NƯỚC HOA CON VOI

PHÚC-LỢI, 79, Paul Doumer — HAIPHONG



Jasmin, Violette, Narcisse  
Quelques Fleurs

1 lọ 3 grammes 0\$20, 1 tá 1\$80  
1 lọ 6 grammes 0.30, 1 tá 2.70  
1 lọ 20 grammes 0.70, 1 tá 6.30

Fleur d'Amour, Rose, Menthe

1 lọ 3 grammes 0\$15, 1 tá 1\$50  
1 lọ 6 grammes 0.20, 1 tá 2.00  
1 lọ 20 grammes 0.60, 1 tá 6.00

Bán buôn và bán lẻ, tiền cước bản-hiệu chịu.

Các hiệu cạo mua pha lợi hơn các thứ khác nhiều lắm.





## (1) Hội kiến

Vào khoảng chín giờ sáng, trong khi Lộc ở sở và Huy đi học Mai lui-húi xới mấy gốc hồng ở vườn trước cửa. Mai vốn là một cô gái què hay làm, không mấy khi chịu ngồi rồi, nên thường phải bày ra công việc nọ kia cho có bận-bịu đỡ buồn. Nhất là mấy hôm nay, ngồi một mình, nàng lúc nào cũng không yên chân yên tay được, tuy nàng có thai nghén đã năm, sáu tháng, và trong người mệt nhọc, chân tay rời-rã.

Là vì hễ nàng ngồi một mình không làm gì thì tâm-trí nàng lại dễ cả vào mọi sự xảy ra mấy hôm nay, và có lẽ sẽ xảy ra còn nhiều. Cái tâm-linh nàng có báo cho nàng biết trước như thế. Rồi nàng tưởng-tượng ra những cảnh ghê-gớm, những cảnh lia rẽ, bơ-vơ, đau-ốm, không cửa, không nhà, không người thân-thích...

Bỗng có tiếng người gọi cồng. Mai vội vàng chạy ra. Một bà vào chặc nắm, sáu mươi, nhưng da dẻ còn hồng-bào mà tóc chỉ hơi đốm bạc, ở trên xe cao-su nhà bước xuống, mỉm cười, hỏi:

— Tôi hỏi thăm cô, đây có phải nhà cậu tham Lộc không?

Mai, mặt tái mét, vì tuy nàng không nhận ra là ai, nhưng nàng đoán chắc đó là bà án. Nàng ấp-úng:

— Bẩm cụ vàng, ... nhưng... ông tham châu đi làm vắng.

Bà vẫn mỉm cười, sẽ gật:

— Tôi cũng biết thế, mà vì biết thế tôi mới đến đây... Nay tôi hỏi: Có phải cô là cô Mai không?

Mai cúi đầu, run sợ, sẽ đáp:

— Vâng.

(1) Xem Phong-Hóa từ số 36.

## KHÁI-HƯNG soạn

Bà kia bước vào sân ung-dung nói:

— Tôi là mẹ cậu tham Lộc, tôi đến xem chỗ cậu ấy ở có được rộng rãi, mát mẻ không?

Mai, vờ giật mình:

— Bẩm bà lớn tha lỗi cho con, con không biết.

— Có lỗi gì mà phải tha. Vậy tôi muốn nói chuyện với cô, cô có sẵn lòng tiếp chuyện tôi không?

Mai giọng tươi:

— Xin rước bà lớn vào chơi.

Mai mời bà án ngồi ở phòng khách rồi chạy vội vào trong buồng mặc áo đen. Khi nàng ra vẫn thấy bà án đứng tí-mỉ ngắm hết các thứ bày trong phòng, Bà án bảo cô:

— Ở đây mát nhỉ. Mà nhà cửa có ngăn nắp lắm.

Mai nghe câu khen trong bụng đã hơi mừng, khúm-núm mời:

— Xin rước bà lớn ngồi chơi ạ.

Bà án gật:

— Được! mặc tôi.

Rồi bà ngồi xuống ghế, bảo Mai:

— Mời cô ngồi.

Mai lễ phép:

— Bẩm bà lớn, con không dám.

Bà án dăm-dăm ngắm-nghĩa Mai từ đầu đến chân, khiến Mai run sợ, cúi mặt xuống, hai tay nắm chặt lấy lưng tựa chiếc ghế. Bà án gật gù, thông-thả nói:

— Tôi nghe cô cũng biết chữ nghĩa, cũng học đạo thánh-hiền thì phải?

Mai biết là bà án bắt đầu khai chiến, quả-quyết ngừng phất đầu lên đáp lại:

— Bẩm bà lớn có thể. Thửa nhỏ con có được học chữ nho và khi thầy con ngồi dạy học ở nhà quan

huyện Đông-anh, con cũng có theo học với các cô con quan huyện.

Bà án vẫn còn nhớ rành-mạch cái thời kỳ ở huyện, mà bà cũng không quên được nét mặt và dáng điệu Mai. Nhưng bà không muốn nhớ tới, nên nghe Mai nhắc lại truyện cũ thì bà tìm cách nói lảng sang truyện khác:

— Năm nay có bao nhiêu tuổi?

— Bẩm bà lớn con hai mươi.

— Cha mẹ cô làm nghề gì?

Mai nghe là lớn lục-vấn như bắt một người có tội cung khai mọi điều thì nàng nén lòng tức mà trả lời cho song truyện:

— Bẩm cha con đậu tú-tài và đã mất rồi. Mẹ con cũng vậy.

Bà án cười:

— Thảo nào!

Hai chữ "thảo nào" đi liền với cái mỉm cười khinh-bĩ làm cho Mai ứa nước mắt. Nhưng bà án sợ Mai không hiểu lại nói tiếp theo:

— Con có cha như nhà có nóc. Có là gái mà lại bỏ-côi cha mẹ thì tránh khỏi sao được sự lầm-lỡ bậy-bà.

Mai tái mặt, cất tiếng run-run đáp lại:

— Bẩm cha con cũng mới mất, con vừa đoạn tang. Ý chừng bà lớn cho con là một đứa vô giáo-dục hẳn?

Bà án không trả lời, dăm-dăm nhìn Mai, khiến nàng sợ-hãi cúi mặt. Bà hỏi:

— Vậy cô có được cha có thương yêu không?

Mai không ngần ngại:

— Bẩm bà lớn, cha con thương con lắm.

— Vậy chắc cô cũng hiểu tình cha con thế nào thì tình mẹ con

cũng thế, có lẽ tình mẹ con còn khăng khít, âu-yếm, thân-mật hơn nhiều.

Mai biết là bà án nói năng gang thép và chỉ cốt bày mưu đưa mình vào tròng, nên đứng lảng-lảng cúi đầu không dám trả lời hấp-tấp. Thấy Mai đứng im, bà lại nói:

— Đem truyện mẹ con tôi ra nói với cô, tôi thực lấy làm ái-ngại. Vì một là cô không muốn hiểu, hai là cô không đáng nghe. Thằng Lộc nó muốn nói tốt cô đến đâu với tôi song tôi nhất định cho rằng ở ngoài vòng lễ nghi, vượt hẳn quyền thúc bá thì dầu sao một người con gái cũng không thể là một người con gái có đức-hạnh được. Bởi vậy đã mấy lần tôi định đến đây nói rõ mọi lẽ cho cô hiểu, mà tôi vẫn ngần-ngại không muốn đến.

Mai đưa vạt áo lên lau nước mắt. Bà án mỉm cười:

— Cô đừng vội giận. Tha rằng mất lòng trước còn hơn được lòng sau, cô ạ. Và tôi đến đây hôm nay mục-dịch chỉ cốt cùng cô nói hết các lẽ phải trái, hết mọi điều gần xa. Vậy cô nên ôn-tồn, tĩnh-tâm mà nghe tôi thì hơn. Có khốc có ích chi?

Mai lau nước mắt, mặt lại ráo hoảnh. Lòng phần uất của Mai đã lên đến cực điểm. Cái linh-hồn lạng-mạn của nàng hình như đã bỗng-bỗng bật-bật.

— Cô ngồi xuống đây đứng thế mỏi chân, vì câu chuyện tôi nói với cô còn dài.

Mai lảng-lảng kéo ghế ngồi:

— Con xin phép bà lớn.

— Được cô ngồi. Ban nãy tôi hỏi cô rằng cô có hiểu cái tình cha mà nhất là mẹ thương con đến bậc nào

## CUỘC THI MEN RƯỢU

Nấu rượu nam phải có thứ men toàn những vị thuốc  
bổ ích cho người uống

Vậy ai có các thứ men tốt thì đem lại thí-nghiệm ở lò  
nấu Bắc-kỳ Nam-Từ Công-Ty tại Văn-diễn. Nếu được  
như ý thì Công-Ty sẽ dùng. Ai muốn hỏi gì về việc ấy  
xin lại Hội-sở, 34 Quai Clémenceau (Hàng Nâu) — HANOI



không? Tình cốt nhục dẫu loài cầm thú còn có, huống chi là người... Chả nói thì có cũng thừa biết rằng Lộc là con một của tôi thì tôi lại càng thương lắm.

Bà cảm-động quá, đưa chiếc khăn tay màu đỏ lên lau nước mắt.

— Tôi chỉ có một mình nó là trai... vì thế tôi muốn cho nó phải là người hoàn-toàn.

Mai mỉm cười:

— Bầm bà lớn, thế nào là người hoàn-toàn?

Bà án nói rất thông-thả, dần từng tiếng:

— Tôi không muốn có ngắt lời tôi như thế. Có không biết thế nào là người hoàn-toàn? Điều thứ nhất là phải trai không trộm cắp, gái không dĩ-thiêu.

Bà vừa nói vừa nhìn Mai, nhưng Mai cũng chẳng vừa, rất lễ-phép trả lời:

— Bầm bà lớn, nếu chỉ cần có thế thì ông tham nhà hẳn là người hoàn-toàn.

Bà án rất điềm-nhiên, làm như không lưu-ý đến lời hỗn-xược của Mai, nói tiếp luôn:

— Nếu tôi không đoán sai, thì cô kinh-trọng và yêu-mến con tôi lắm.

Mai cố kiên-nhẫn, nhưng đến đây thì nàng không thể giữ được nữa, liền òa lên khóc. Bà án lắc đầu.

— Cô nên theo gương tôi mà ôn-tồn nói chuyện chứ khóc có ích gì! Mai kè-lẻ:

— Nếu bà lớn hiểu được tấm lòng luyến-ái của con, thì bà lớn không nỡ khinh-bĩ con. Bầm bà lớn, vì con yêu... anh... vì con yêu ông Lộc mà con đã hy-sinh hết cả danh-tiết cùng là tính-mệnh của con. Sau khi thầy con mất đi, con tưởng ở trên đời chỉ còn yêu có một người là em Huy con, ai ngờ khi con gặp ông Lộc, con mới biết là con lầm.

Bà án vờ hỏi:

— Vậy ra cô có em nữa đấy?

— Vâng em con đương theo học năm thứ tư trường Bảo-hộ. Em con nó coi con không những như một người chị, mà thực như một người mẹ. Mà đối với em con, con có thể hy-sinh tính mệnh để em con được sung-sướng... Bầm bà lớn, bà lớn có cho phép con kể lại đầu đuôi câu chuyện hầu bà lớn nghe không?

— Được, cô cứ kể.

— Bầm bà lớn, sau khi nhà con bị sa-sút, cha con mất đi thì chị em chúng con bơ-vơ không nơi nương-tựa. Nhà thì không bán được, con

thì bị một người cường-hào định hà-hiếp, em Huy con thì vì không có tiền trả học-phí suýt bị đuổi. Trong lúc quẩn-bách, con đã toan lấy một ông hàn-cự-phú, không phải là để tìm chỗ nương thân, vì xin thú thực, con không hề tưởng đến thân con, nhưng chỉ cốt để giữ được lời hứa với cha con trong khi hấp-hối: là thay cha con mà nuôi cho em con ăn học thành tài và trở nên người hữu-dụng.

Bà án không muốn để Mai trông thấy mình biểu-lộ sự cảm-động toan gạt đi và nói lảng sang chuyện khác:

— Tôi hiểu cô rồi, nhưng...

— Bầm bà lớn, con đã xin phép bà lớn kể hết đầu đuôi câu chuyện. Trong khi con bị quẩn-bách như thế, thì con gặp anh, xin bà lớn cho

nhận, bầm bà lớn, vì hạnh-phúc của anh con, con có phải hy-sinh đến lễ-nghi nữa, con cũng làm.

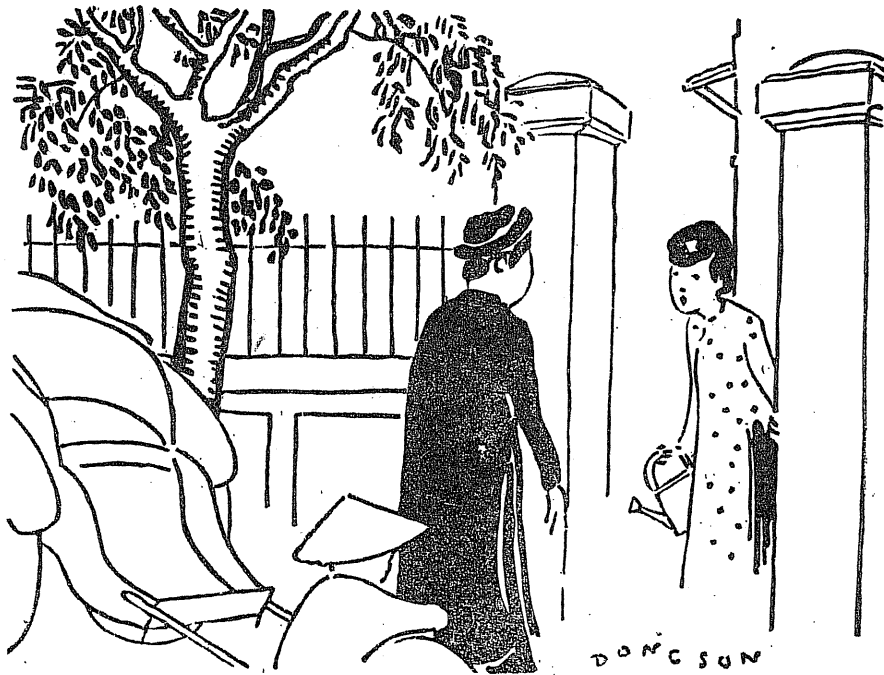
Bà án mỉm cười vì bà nghe thấy Mai nhắc đi nhắc lại mãi hai chữ hy-sinh thì bà đã lưu-ý đến chỗ nhược-diễm của bên địch rồi. Bà định sẽ soay hết chiến-lược về phía đó. Nhưng bà vờ hỏi:

— Tôi nghe truyện cô thì hình như cô cũng thâm-hiền lễ-nghi, đạo-đức của thánh-hiền lắm thì phải?

— Vâng, con hiểu. Nhưng thuở xưa cha con còn dạy con nhiều điều hay hơn, quý hơn những điều lễ-nghi khô-khan đó.

Bà án bĩu môi:

— Hay hơn! Tôi đây hủ-lậu, cho sự quý nhất của nước ta là lễ-nghi, là ngũ luân ngũ thường, là tứ đức,



phép con gọi anh con là anh, tuy con chẳng sùng-dáng với cái hạnh-phúc ấy, trong khi ấy con gặp anh Lộc con. Anh con nhận được con là con gái ông thầy học của các cô. Rồi anh con đem lòng luyến-ái con, cứu giúp con và em con. Chúng con được có ngày nay thực là nhờ ở anh con, dẫu con ở lại thế nào cũng khó mà cân đối được cái lòng hào-hiệp ấy. Huống chi anh con chỉ xin con có một điều là lấy anh con, là yêu-mến anh con. Một hôm anh con đưa một bà đến nhận là mẹ, và bà cụ ngỏ lời hỏi con cho anh..

Bà án tức giận mắng:

— Thăng con bất-hiểu bất-mục đến thế!

— Bầm bà lớn coi đó, nào con có vượt ra ngoài vòng lễ-nghi đâu. Mà

tam-tòng của dân bà. Nhưng những điều hay của cô đó là những điều gì vậy?

— Bầm bà lớn, là lòng thương người và lòng hy-sinh.

— Có lạ gì điều đó. Chính là điều nhân của đạo nho ta đây.

— Bầm bà lớn, vâng, chính thế, nhưng điều nhân của đạo nho ta cũng chỉ là điều nhân trong phạm vi nho giáo mà thôi.

Bà án mỉm cười:

— Cô biết rộng lắm. Nhưng có lẽ biết rộng như thế cũng không hay ho gì cho cô. Cô thấy ai cô cũng thương thì nguy hiểm cho cô lắm. Tôi đã thú thực với cô rằng tôi hủ-lậu, nghĩa là tôi chỉ trọng có: lễ, nghĩa, trí, tin. Thí dụ như thăng Lộc con tôi, tôi đã hỏi con quan tuần cho

nó rồi, đã có đủ các lễ cheo hỏi tử-tế thì dẫu sao tôi cũng không thể thất-tin mà bỏ được lời ước.

Mai nghe tái-mặt, đứng dậy cất giọng run-rũ thưa:

— Bầm bà lớn, sao anh Lộc... không cho con biết.

Bà án cười:

— Cô còn lạ gì bọn dòn ông đương đến tuổi chơi bời!

Mai chỉ ứa hai hàng nước mắt không nói. Bà án bịa thêm:

— Cô phải biết, cũng có điều tôi theo lễ-nghi, cũng có điều tôi không theo. Như các cha mẹ thì vẫn bắt ép con lấy người vợ mình chọn, chứ tôi thì tôi cho Lộc được gặp mặt người vợ tôi định hỏi cho nó, nó có bằng lòng thì tôi mới hỏi đấy.

Mai vẫn lẳng-lặng đứng khóc.

— Thôi, nói gần nói xa, chẳng qua nói thật. Bây giờ thì thế này này. Làm trai lấy năm lấy bảy. Tôi cũng chẳng bắt nó phải bỏ cô, nhất là cứ như lời nó thú thực với tôi, cô lại đương có thai nghén. Nhưng đến tháng tám này, tôi cưới vợ cho nó, mà nếu bên nhà gái họ biết nó có nhân tình nhân ngãi thì ai người ta nghe. Vậy cô nghe tôi, tôi sẽ cấp vốn cho cô đi tìm chỗ khác mà ở tạm ít lâu, rồi khi nào nó cưới vợ cả về đã, tôi sẽ cho phép nó lấy cô làm lẽ...

Mai mỉm cười:

— Bầm bà lớn nhà con không có mà đi lấy lẽ.

Bà án thở dài:

— Cái đó tùy cô đấy! Nhưng đến tháng tám này thế nào tôi cũng cưới vợ cho con tôi. Tôi cam đoan với cô rằng thế nào tôi cũng cưới được vợ cho con tôi.

— Vâng, cái đó là quyền ở bà lớn.

— Đã cố nhiên.

(Còn nữa)

KHÁI-HƯNG

## PHÒNG THĂM BỆNH

Bác-Sỹ Nguyễn-văn-Luyện  
Nº 8, rue Citadelle, Hanoi  
Téléphone 304

CHỮA BỆNH BẰNG ĐIỆN  
CÓ PHÒNG-THỬ VI-TRUNG  
CHUYÊN CHỮA BỆNH  
ĐÀN BÀ, TRẺ CON

Số 8, phố Đường-thành, gần  
chợ Hàng-da, sau phố Xe-điều.

## Một nhà chuyên nghề

Tơ lụa bản-Sứ và  
thay đổi các màu  
áo đã từ 13 năm

Có thể đổi các màu áo xam  
ra nhạt hay lại ra màu mỡ  
gà để dùng vào mùa hạ.

Có nhuộm đủ các màu và  
phiếu trắng hàng.

Có nhiều thứ-nhiên, lụa  
khô-rộng toàn tơ rất đẹp.

Có lãnh nhồi, lãnh Saigon,  
lương thâm các hạng, nước  
thâm không phai.

Có một thứ lụa chon và một  
thứ nhiều-Satin đặc biệt.

Cứ hỏi tại số 50 Hàng Cót  
nhà LE-QUANG-LONG,  
không ngại nhầm phải  
hàng xấu hay giá đắt.

## XIN CHÚ Ý ĐẾN GA MỚI

### ĐẦU CẦU PAUL DOUMER HANOI

Ở ngõ hàng Khoai (Rue Duranton) cạnh  
Gare Mới Đầu Cầu Hanoi số 54 và 56, télé-  
phone số 268, có một xưởng nhận khoán làm  
các nhà, cửa, đồ đất và bán các thứ gỗ:  
cây, phiến và xẻ, có xưởng máy cưa làm các  
thứ cửa, liteaux, lattis, các cái cửa lá chớp và  
cọc; giá hạ nhất ngoài Bắc, công việc làm  
rất nhanh chóng được vừa ý các quý-khách.

Các quý-khách cần sự gì về việc mộc thì  
đặt ngay cho bản-hiệu vừa khỏi mất thì giờ  
mà lại có phần lợi.

Ở ngoài gare Hanoi lúc nào cũng có gỗ về  
bán.

Bản hiệu xin khai một vài thứ và bán chiếu  
khách trong ít lâu như lim một thước giải.

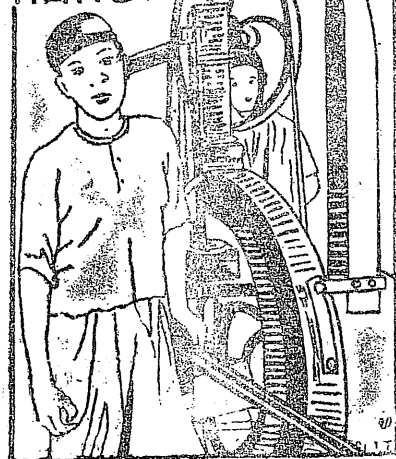
Rui lợp ngói 0m027 x 0m027 Giá 0\$056

Lattis 0m027 x 0m010. Giá 0\$30

Bản hiệu xin mách dùm các quý-khách cần sự  
gì về việc làm nhà.

Kính cáo: Nguyễn-văn-Chúc,  
Entrepreneur à Hanoi.

SCIERIE MECANIQUE  
NGUYEN VAN CHUC  
ENTREPRENEUR  
54, RUE DURANTON  
(NGO-HANG-KHOAI)  
HANOI



## MẤY LỜI MINH TẠ

Chúng tôi có thằng cháu 13 tuổi bị đau nặng,  
mang ra điều-trị tại nhà thương Bảo-Hộ Hanoi,  
chẳng may cháu mất.

Trong khi bối-rối, chúng tôi không biết lo  
liệu làm sao để tiện việc mang cháu về chôn  
cất tại quê nhà. May thay! chúng tôi gặp được  
ông Louis Chức, 22, Rue de Takou, đảm-nhận  
mọi việc xin phép và mua bán các vật-liệu,  
công việc xong xuôi một cách rất chu-đáo.

Sau chúng tôi đến trả tiền ông, thì ông tính  
một giá rất hạ, khiến cho chúng tôi cảm-kích  
vô cùng.

Cái thâm-ân của ông, chúng tôi không biết  
lấy gì đáp lại, vậy có vài lời trước là để tạ  
ông, sau là để giới-thiệu cùng đồng-bào một  
nhà lo liệu các việc tang-ma một cách chu-đáo  
mà ai nấy cũng có thể tin cậy được.

NGUYỄN-DUY-TU  
Infirmier Chef  
de l'Hôpital Indigène



# Những việc chính cần biết trong tuần lễ

## TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng sắp hạ vì thuế nhập-cảng vàng ngoại-quốc vào Đông-dương sắp bỏ.

Các ngân khố sẽ nhận bạc đồng, vậy từ nay sự giao-dịch bằng bạc đồng không có điều gì trở ngại nữa.

Các viên-chức xin nghỉ giả hạn, hết hạn nghỉ xin tái bổ chỉ được lĩnh nửa lương, nếu đơn xin trước ngày 31/10/32 mà ngày ấy vẫn còn nghỉ việc.

Song nếu hết hạn nghỉ trước ngày 31-10-32 mà đã có đơn xin trước ngày ấy, nhưng chưa có nghị-định tái bổ thì vẫn được hưởng lương cũ.

Nội-các đã họp lần đầu, tại triều-đình Huế. Quan Khâm-sứ khai mạc hội đồng có tán-đương ý-kiến mới mẽ của đức Bảo-đại và mong ở sự trung-thành làm việc của các quan thượng-thư mới.

Ngân-sách Đông-dương ấn-định số chi-tiểu năm 1933 là 72 triệu. Như thế giảm được 5.567.000 đối ngân-sách năm trước. So với năm 1931 thì giảm được 35 triệu.

Lại mộ phu đi Tân-đảo. Một bọn tới 500 phu đã xuống tàu La Pérouse đi Tân-đảo.

Hôm 22 Mai, tại tòa Đốc-lý đã có cuộc bầu-cử nghị-viên hội-cộng kinh-tế và tài-chính Đông-dương do quan Đốc-lý Bouchet chủ tọa. Có 859 phiếu thì 4 phiếu trắng; 7 người ra ứng cử:

M. M. Aumont 184 phiếu, Thiery 164, Le Piehon 143, Cuny 137, Bernhard 122, Caron 104, Tirard 101.

Tiền trình mới chỉ lưu-hành ở Bắc-kỳ thôi, vì sợ lẫn với thứ tiền liên tiền ở Trung-kỳ (chỉ-dự ngày 4-5-33).

Từ nay thi bằng Sơ-học Pháp-việt phải chịu tiền lệ phí. Đó là nghị-định mới của quan Thống-sứ mà hội-đồng chính-phủ đã duyệt-y hôm 20-5-33.

Các quan lại cũng phải khám bệnh lao như các viên chức công-sở chứ không được miễn khám (tờ thông tư ngày 26-4-33).

Quan Đốc-lý muốn lập ở ngoài ga:

1. Một phòng du-lịch để tiện cho các du khách hỏi han tin tức.
- II. Một bốp cảnh sát để tiện việc tuần-phòng và cung ứng cho những khi hữu-dụng.

Các quan thượng-thư mới cung chức Huế. — Các quan thượng-thư mới đã làm lễ bái mạng để cung chức. Đức Bảo-Đại chủ tọa, có các quan Toàn-quyền, Khâm-sứ cùng nhiều quan chức khác đến dự. Hoàng-thượng đã hạ dụ ấn-định công việc của các bộ.

Tin làng báo. — Mấy tờ báo mới được phép xuất bản (nghị-định ngày 20-5-33): Rạng-Đông, ra tuần lễ hai kỳ, của ông Nghiêm-xuân-Huyến, chủ-nhiệm báo B.K.T.T. Thanh-Niên, báo ra hàng ngày của ông Phạm-hữu-Khánh, quản-lý nhà in T.B.T.V. Nhật-Tân, báo hàng ngày của ông Đỗ-Văn-Vân-Động. báo, báo hàng tuần của ông Trần-đình-Khiêm, làm báo ở Saigon. Tranh-lập báo của ông Trần-thiện-Quý (được phép do nghị-định ngày 30-10-30) phải thu hồi (nghị-định ngày 20-5-33).

Bản báo được tin rằng tờ báo bằng chữ Pháp Union Indochinoise do ông Vũ-đình-Dy đứng chủ trương, đến đầu tháng 7 tây sẽ ra đời.

Bản báo có lời chúc mừng bạn đồng-nghiep và mong cho tờ báo đó được trường-thọ.

## TIN TRUNG-HOA

Người Tàu mới chế được thứ súng bắn máy bay, bắn ngang xa được 5.500 thước, cao được 3.500 thước, một lúc bắn tới 250 phát mới phải tra đạn, mà vật liệu dùng để chi-phí không tốn mấy, mỗi cỗ chỉ hết 8, 9 chục đồng, mỗi viên đạn độ vài hào thôi.

Một nhà báo Anh bị đuổi ra khỏi Mãn-châu, vì thường viết bài tố ý phản-đối chính-phủ Mãn-châu. Tờ báo mà nhà viết báo này giúp việc cũng đã bị đóng cửa.

Có lẽ Trung Nhật sẽ đình-chiến ở miền Thiên-tân Bắc-binh. Quân Nhật sẽ rút ra ngoài Vạn-lý trường-thành, quân Tàu chỉ đóng ở mạn Long-hà không được giáp sức cho quân nghĩa-dũng bài Mãn vì Hoàng-Phu đã ra công cản mặt Hoa-Bắc (tin Thượng-hải 19-5.)

Tướng-giới-Thạch vẫn hết sức tiến-hành việc tiểu cộng, còn Tống-mỹ-Linh cũng vẫn theo chân chống ra mặt trận để giúp việc, vừa đây đã mua rất nhiều phẩm-vật đem ra mặt trận để phân phát cho quân lính.

Nhật chưa lấy Bắc-binh và Thiên-tân, là vì có bài tuyên-bố của Thống-lịnh Mỹ Roosevelt (lời tuyên-bố của Trung-hoa với các báo Nhật).

Theo tin Nhật, nếu Tàu không chính-thức yêu-cầu và không thừa nhận đặt một khu 10 dặm về phía nam Trường-thành làm nơi hoãn xung thì Nhật quyết không chịu đình-chiến.

Hoàng-Phu đã ra lệnh cho các báo Tàu ở Bắc-binh dừng cổ-động bài Nhật nữa, vì phong-trào bài Nhật ở đây vẫn chưa dẹp yên.

Nhật mượn tay người Tàu quấy rối Thiên-tân và Bắc-binh, vì muốn tránh cuộc xung đột với thế-giới, không ra mặt tiến công, lợi dụng bọn Hán-dân làm cho tan nát rồi cứ ngấm lấm dần dần.

Một tờ báo Tàu tiết lộ bản hiệp ước bí-mật Trung Nhật như sau:

- I. Chính phủ Tàu phải đình chỉ việc nhiễu loạn cuộc trị-an của Mãn-châu-quốc, — cả hai nước không được coi nhau như kẻ thù, cắt đứt từ phía bắc Hoàng-hà làm khu vực hòa-bình.
- II. Chính phủ Tàu không được bài Nhật và đề chế hàng Nhật.
- III. Chính phủ Nhật thì tiêu bớt những điều ước bất bình đẳng, ký với Tàu bản điều ước mới theo nguyên tắc bình đẳng, tự do và độc lập.
- IV. Nhật sẽ giúp Tưởng-giới-Thạch trừ nội loạn, tiến đánh mặt Hoa-Bắc để ngăn thế lực của phái phản Tưởng (tin Thượng-hải).

Hiệp ước tin Trung Nhật đình chiến có lẽ chỉ trong vòng tháng Mai thì ký (tin Đông-kinh 23-5)

Học sinh Tàu không muốn đình chiến với Nhật, vừa gửi cho nguyên-soái Hoàng-Phu ở Bắc-binh một bức điện tín yêu cầu cứ tiến đánh cho cùng, và gửi cho Tưởng-giới-Thạch một bức điện tín giục mang quân lên miền Bắc chỉ huy quân đội kháng Nhật.

Việc Trung Nhật đình chiến có lẽ không thành — Ở Nhật cổ ép Tàu phải công nhận Mãn-châu-quốc, mà Hoàng-Phu chỉ có quyền điều đình về việc đình chiến thôi, còn việc thừa nhận Mãn-châu-quốc thì Phu không giám quyết định.

Trung Nhật đã ký giao ước Bắc-binh 26-5 Trong Nhật đã ký một bản giao ước tạm thời về binh vụ. Quân của Trung-hoa sẽ rút hết về đem đi đường hỏa xa từ Bắc-kinh đến Hán-khẩu, còn quân Nhật cứ đóng ở các đồn hiện đóng bây giờ. Trung-hoa đảm giữ trật tự đằng sau các đường trận và ngăn quân mình không được khai chiến. Nhật tỏ thái độ hòa hiếu, đã hạ lệnh thôi không đánh Đông-châu và hạ Bắc-binh, sẽ

sẵn lòng giúp các quan chức Trung-hoa phục chức và mong nhân dân tị nạn các nơi cũng lại trở về.

## TIN PHÁP

Về 8 cái án tử hình ở Saigon.

Paris 26-5. Ông nghị Moutet đã yết kiến quan Thống-lĩnh Lebrun để nói về bản dự án tòa đại hình Saigon vừa kết tám người vào tội tử hình và xin quan Thống-lĩnh mở lượng khoan hồng.

T X M

## 4 thứ sách mới

1. Sách dạy làm « 30 NGHỀ ĐỂ LÀM » giá bán 1\$50.

(Công-nghệ Tùng-thư cuốn « Z » sách quốc-ngữ có tự-điển).

MỤC-LỤC: 1. Nghề làm kẹo. 2. Làm mứt. 3. Làm đường. 4. Làm kem. 5. Làm nước hoa-quả ép. 6. Các quả dầm rượu. 7. Làm các thứ Sirops. 8. Làm nước đá. 9. Xi-cầu và kem nước đá. 10. Cắt rượu mùi. 11. Pha rượu mùi. 12. Nước thần-khi. 13. Nước chanh bọt. 14. Rượu mật ong. 15. Rượu ngọt ngấm. 16. Sữa tươi. 17. Bơ tươi. 18. Phô-mát. 19. Dưa món. 20. Lạp-xương. 21. Thịt phơi. 22. Đồ chấm có ớt. 23. Răm tây. 24. Súc-cù-là. 25. Giăm-bông. 26. Sauces. 27. Đậu-phủ-như. 28. Nến. 29. Súc-xích. 30. Làm miến (song-thần) làm các thứ bánh (phụ-trương).

2. TÍNH ĐƯỢC GIẢI-NHĨA. — Dẫn-giải các tính thuốc theo lối tự-vượng để dễ biết như: Tân, toan, hàn, đàm, tương úy, tương phản, công-dụng v. v. Nó tóm lại là biết đủ khí-vị tính-chất của thuốc để làm thuốc. Giá 0\$50.

3. KHOA THUỐC TRẺ-CON KINH-NHĨEM. — Cuốn thứ hai (trọn bộ). Giá 0\$50. Sách này chữa đủ các bệnh cho trẻ con (có cả cách cần để nuôi trẻ).

4. Y-HỌC TÙNG-THƯ số 6. Giá 0\$50 (10 cuốn trọn bộ). Bộ sách thuốc này có vẽ đủ thân-thể người và bản-thảo, không nói chắc ai cũng đã biết.

Các sách bằng quốc-ngữ (có thêm cả chữ Hán) kể trên này mua buôn mua lẻ thơ và mandat chỉ để cho nhà xuất-bán như dưới đây:

NHẬT-NAM THƯ-QUÁN ĐƯỢC-PHÒNG  
104, hàng Gai — Hanoi

(Ở xa mua lẻ thêm mỗi cuốn 0\$20 tiền cước, mua cả 4 cuốn 1 lúc cước có 0\$30. gửi lĩnh-hoa t. ng. thêm 0\$15 retour mandat).



KHÔNG GIỘP, KHÔNG NÚT, RẤT TỐT, RẤT BỀN, RẤT RẺ

## SON CON GÀ

Của mấy nhà kỹ sư tây đã từng thí nghiệm hơn 10 năm nay cho hợp với phong thổ xứ ta. Sơn có chất kim khi sơn vào gỗ và sắt rất bền rất tốt. Sơn lên ống khói, nóng đến hơn 200 (độ) mà sơn con gà vẫn không nứt không giộp. Một cân sơn, sơn được 12 đến 15 thước vuông. Các nhà thầu khoán nên dùng sơn con gà vì sơn vừa tốt vừa bền, sơn được nhiều hơn các sơn khác mà giá lại không đắt.

BÁN TẠI

HANOI  
NGUYỄN-HUY-HỘI fils dit  
THỤY  
86, Rue du Coton

NAM DINH  
H. ĐINH  
54, Avenue Clémenceau  
nhà BARON cũ

NHÀ MÁY CHẾ TẠO: Usine de peintures métalliques standard

Lâm-Giư (Gía-Lâm, Hanoi Rive gauche)

Ai muốn mua buôn, hoặc muốn làm đại-lý, xin cứ viết thư hỏi:

M. NGUYỄN-HUY-THỤY, Hanoi hoặc M. HÀ-QUANG-ĐINH, Namdinh

## CUỘC XÒ SỐ

Đã được quan Đốc-lý ngài duyệt-y

Từ khi bản-hiệu bán mũ giá đặc-biệt (hai lần nút chai bảo-hành một năm giá 1\$60) đã được nhiều ngài lại mua và ban khen. Vì cảm cái thịnh-tình ấy nên bản-hiệu có làm một thứ quả biếu bằng cuộc XÒ SỐ: kể từ nay ngài nào mua mũ cũng có phiếu rút SỐ. Số phiếu (Bon prime) chỉ có một nghìn cái thôi (1.000), bắt luận một tháng hay hai tháng mà hết một nghìn ấy thì bản-hiệu mở SỐ ngay không chi-hoãn gì cả.

Những số trúng như sau này:

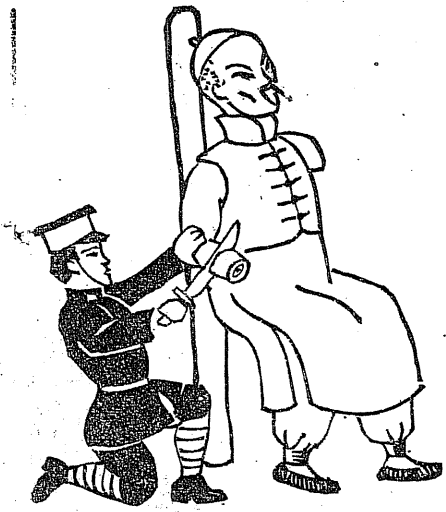
| Hạng Nhất 1 cái xe-đạp        | Đang giá | 40\$00 |
|-------------------------------|----------|--------|
| » Nhì 1 cái gương soi         | »        | 10.00  |
| » Ba 1 cái đồng-hồ            | »        | 5.00   |
| » Tư cái khay khảm nhật-bản   | »        | 4.00   |
| » Năm 1 đôi lọ nhật-bản       | »        | 2.50   |
| » Sáu 1 bộ chén nhật-bản      | »        | 2.50   |
| » Bảy 1 đôi gậy Ba ta         | »        | 1.70   |
| » Tám nửa tá mouchoir         | »        | 1.20   |
| » Chín 1 cái hộp sơn nhật-bản | »        | 1.20   |
| » Mười 1 cái boîte bằng ngà   | »        | 1.00   |

PHẠM-MẠNH-KHA  
80, Phố hàng Bông — Hanoi



## VỀ TRUYỆN BẦY NGÀY

Của NHẤT-SÁCH

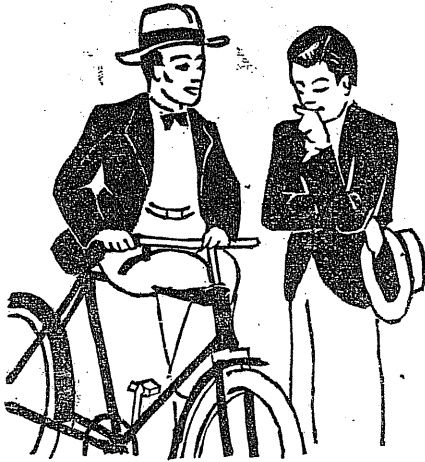


Trung Nhật

— Ấy, ầy! Hãy đợi hội Quốc Liên đã chứ?  
— ... Ta vẫn chờ mà

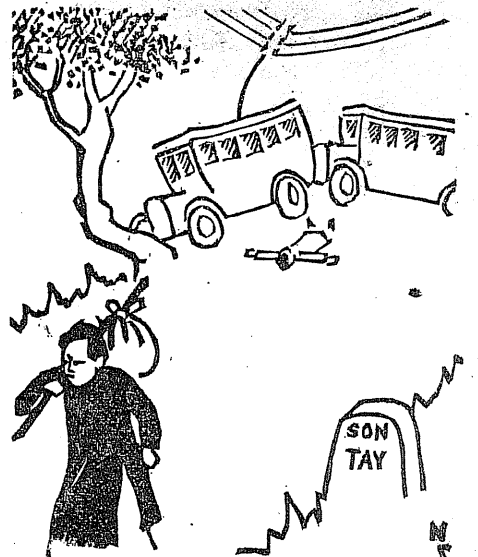


Ta phải bỏ người ngoại-quốc mà dùng người Pháp Nam thay vào. Thí dụ như đuổi các thầy tướng Khách về Tàu mà dùng thầy tướng Annam.



— Sao anh bảo chờ ông hội Trác xin bãi được thuế xe đạp rồi mấy mua xe?

— Anh tính 5 năm rồi... còn một năm nữa mãn khóa chắc gì ông ta còn nhớ.



Các báo đăng: Vì ô-tô ganh nhau, sinh ra nhiều tai nạn.

— Ta đi đất cũng phải... Đi xe nào, nó ganh, đâm vào nhau ta cũng nguy!

## Câu truyện con hươu

Trong sách Liệt-Tử, có câu truyện "Con hươu" — nói cho đúng ra — có một câu truyện mộng. Truyện mộng ấy như thế này:

Có một người nước Trịnh kiếm củ ở ngoài đồng, gặp một con hươu lạc, săn đón mà đánh chết, sợ người ta trông thấy, vội-vàng giấu vào trong bụi, lấy lá chuối dầy lên trên, rất là mừng rỡ.

Chợt một lúc quên mất chỗ mình giấu, cho ngay là chiêm-bao, lúc gánh củ về, một mình vừa đi đường vừa kể-lễ truyện ấy.

Có một anh đi cạnh nghe thấy, cứ theo lời mà tìm được, đem về bảo vợ rằng:

— Ban này, anh kiếm củ nằm mộng bắt được con hươu mà không nhớ giấu ở chỗ nào, bây giờ ta tìm được, thế thì nó thực là mộng hẳn.

Người vợ nói:

— Hay là chính anh nằm mộng thấy người kiếm củ bắt được con hươu? Chứ làm gì có người kiếm củ bắt được thực. Bây giờ anh bắt được hươu thật, thế là mộng anh thật chăng?

Anh chồng nói:

— Rõ-ràng ta được con hươu ở đây, cần gì phải biết người kia mộng hay là ta mộng nữa.

Anh kiếm củ về, trong bụng không chịu việc mất hươu. Đêm hôm ấy mộng thấy chỗ mình giấu hươu, và thấy cả người bắt được hươu. Đến sáng cứ theo cái mộng mà tìm ra được. Mỗi đem kiện quan An để tranh lấy con hươu.

Quan An bảo rằng:

— Mấy trước thật là bắt được hươu lại hoảng lên cho là mộng, lúc mộng tìm thấy hươu, lại hoảng lên cho là thực. Thằng kia lấy con hươu của thằng này, mà tranh

hươu của nó; vợ thằng kia lại tưởng là mộng được hươu của người ta, chứ không ai bắt được hươu thật. Bây giờ quả tang có con hươu, thôi chia đôi cho mỗi bên một nửa.

Cái án ấy tâu lên vua nước Trịnh.

Vua nói rằng:

— Hờ! dễ quan An lại lấy mộng mà xử cái kiện con hươu này chăng? Đem hỏi ông Thủ-tướng. Ông Thủ-tướng nói rằng:

Muốn biện rõ cái mộng này, chỉ có ông Hoàng-đế, ông Không-tử mà thôi. Bây giờ không có hai bậc thánh ấy, ai đoán ra được.

Thôi, hãy nên cứ y lời xử đoán của quan An là xong.

(Dịch ở sách Liệt-tử)

Quan án xử chia đôi cho mỗi bên một nửa con hươu. Ông thủ-tướng nước Trịnh thì bảo chỉ có ông Hoàng-đế, ông Không-tử là biện rõ được mà thôi. Đành phải y lời xử đoán của quan án là xong.

Nhưng thế không xong được! Ông Liệt-Tử chắc là mộng mà viết ra câu truyện ấy chứ thực ra câu truyện "con hươu" ấy kết liễu như thế này:

Quan án liền gọi hai anh đến mà bảo rằng:

— Anh bán củ bắt được hươu lại cho là mộng, đến khi mộng thấy hươu lại cho là thực, trước sau mộng cả; anh kia bắt được hươu của người khác, vợ lại tưởng là mộng được hươu của người ta. Hai anh cùng mộng cả. Nhưng ta thì ta không mộng, ta thấy rõ ràng con hươu thật, vậy hai anh cứ mộng đi, còn hươu thật để phần ta.

Rồi quan án nhận lấy con hươu về mình.

Truyện như thế thì mới đúng sự thực, không còn ai bảo là mộng nữa.

NHẤT-LINH

## PHỤ - NỮ

## Việc học cần cho chị em ta

Người ta sinh ra làm người đầu thông-minh sáng-suốt thế nào cũng là phải học. Thử xem các bậc anh-hùng, chí-sĩ, cổ-triết, thánh-hiền, thi-nhân, hào-kiệt, thanh-danh lưu truyền vạn-thế, lừng-lẫy năm châu, có ai là không trải cái bước đường học-vấn mà sau mới được thiên-hạ ca tụng sùng bái như thế. Huống chi như ta cho được biết cái bổn-phận làm con, làm vợ, làm mẹ, làm phần-tử quốc-dân trong một nước, được hưởng những cái quyền lợi bằng người, lẽ tất nhiên là phải học. Dầu ta là người có sẵn cái thông-minh tài-giỏi tới mực nào, nếu ta chẳng học thì mọi cái chức-vụ của ta kia chẳng làm xong mà cái quyền lợi làm người của ta kia cũng bị kẻ khác xâm-đoạt mà cướp mất.

Ở đời duy có cái gì mạnh là hơn, yếu là phải kém.

Muốn mạnh muốn hơn, chẳng những thế mà muốn sống còn ở cái thế-giới này, bỏ cái học thì không biết còn cách gì nữa?

Nay ta đã biết cái học là cần thiết cho ta như thế, thì chị em phải liệu cách nào để mai sau cho con em ta khỏi sa vào cái số liệt-bại như kia, mà nhất là ngày nay chị em phải săn-sóc cho cái phần trí-não ta luôn-luôn, cho một ngày một sáng-suốt.

Đừng có tưởng lầm rằng làm thân đàn bà thì không cần phải có học-thức cho rộng, không cần phải biết đến hiện-tình thế-giới, xã-hội v.v... Một người đàn bà cũng như một người khác, biết được rộng, học được nhiều thì chẳng những có ích cho mình, cho chồng, cho con mà lại còn biết cách cư-xử với cha mẹ, với họ hàng, với mọi người được vừa lòng đẹp ý, biết nghe theo lẽ phải,

biết giữ pháp-luật, biết tiết-chế tình dục. Tuy rằng trong số người có học rộng, có tài cao, cũng có người lười, phóng-dăng. Nhưng cái đó là thuộc về số ít, mà bao giờ người có học-thức cũng được phần hơn.

Và xin chị em cũng chớ có nghĩ rằng: ta chẳng may sinh vào cái số phận yếu hèn mà cam lòng nương-dựa vào kẻ khác, dầu kẻ kia bắt ta thế nào mà ta chẳng phải cúi đầu nghe theo. Như thế, chẳng những thân ta suốt đời làm nô-lệ cho kẻ kia, mà còn làm mất cả cái nhân-cách mà giới đã phú cho ta làm loài người nữa.

Giờ đã sinh ra ta làm giống người, ắt cũng cho ta hưởng một cái quyền lợi như kẻ kia. Bởi ta không biết giữ-gìn mà để cho người ta cướp mất. Cái lỗi ấy là tại ta phóng-khi cái quyền-lợi của ta trước cho nên kẻ kia mới có dịp mà chiếm lấy. Chớ nào phải như một số dòng chị em vẫn thường ta-thán: nào là chị em không có quyền, không được bình-đẳng...

Tôi nghĩ rằng: nếu chị em muốn làm tròn phận-sự trong gia-đình, ngoài xã-hội, muốn hưởng quyền tự-do, bình-đẳng như bên nam-giới, muốn sinh tồn khoẻ-hoạt, muốn hơn người, nếu chẳng lo bồi đắp đức-tính, mở-mang trí-dục thì chẳng khác gì nấu cát mà mong thành cơm, nhà nghèo nói truyện vàng, trọn đời không khi nào trông thấy kết-quả.

Còn nói rộng ra đến như văn-minh, tiến-bộ, trừ bỏ những thói hư, tục xấu, trảm sự ta đều chẳng làm nên, xét lại chẳng bởi đâu xa, chỉ tại là chị em ta ít học vậy.

(C. Đ. L.)

L'UNION INDOCHINOISE

JOURNAL HEBDOMADAIRE

PARAITRA LE MERCREDI 5 JUILLET 1933

Ceux qui désirent recevoir ses numéros spécimens sont priés d'envoyer dès maintenant leurs noms et adresses à

M. VŨ-ĐÌNH-DY

48, Boulevard Henri d'Orléans — HANOI



## LINH-BỮU LA BUA TRỪ DỊCH

Huế, le 3 Mai 1933

Bà TRẦN-THỊ-NHƯ-MÂN,  
chủ hiệu Văn-Hòa, Huế

Thưa bà,

Cách đây chừng nửa tháng, ở Bao-Vinh có chứng thời-khí, nhiều người chỉ thổ và tả vài ba đạo là xong đời. Ngày 27 tháng ba An-nam, tôi cũng mắc chứng ấy, đã mưa và đi ngoài hai đạo, người nhà đã sợ nguy không rằng cứu được, thì may gặp bà Tân-long nghe tin tôi đau, gởi cho một hộp dầu Linh-bửu của quý-hiệu chế ra. Người nhà tôi đem dầu thoa và cho tôi uống thì tức thì cảm mưa và đi ngoài ngay, rồi từ đó chứng bệnh tiêu hẳn. Đến nay tôi đã thiết lành rồi, chỉ còn uống thuốc bổ, nên viết mấy chữ cảm ơn bà đã có công làm ra thứ dầu hay như rửa. Thiết không có nó thì mạng tôi đâu còn đến ngày nay.

Kính chúc bà mạnh-giỏi và chúc dầu Linh-bửu phát-đạt.

Kính thư  
TRẦN-VĂN-KẾ  
chủ đồ Bao-Vinh

Ngoài ông Trần-văn-Kế này, người đại-lý của chúng tôi ở Bao-Vinh còn tin cho biết rằng ông Nguyễn-văn-Chu có đưa con mới 18 tháng và một người thuyền-chài có đưa con mới một năm, cũng thổ và tả đến ba bốn lần, mà lấy dầu Linh-bửu xoa cho nó và bôi vào vú cho nó bú mà cứu sống được.

Chúng tôi xin nhắc rằng gặp khi thời-dịch lưu-hành thì lấy dầu Linh-bửu thoa chân tay và tào thân, khi bệnh đã phát thì dùng mà uống, thì chắc thể nào cũng vô ngại.

VĂN-HÒA  
27, Rue Gia-Hong, Huế

NHÀ THÍ-NGHIỆM  
BỆNH LẬU GIANGĐã phát minh những thứ  
thuốc chữa về bệnh ấy

Hiệu thuốc Lê-huy-Phách làm thuốc đã lâu năm đặt phòng riêng để thí-nghiệm bệnh Lậu và Giang-mai. Hồi năm 1931 đã phát-minh những thứ thuốc này để chữa về bệnh ấy. Lậu mới phải (état aigu) bất cứ mủ máu, buốt, tức, chỉ dùng từ 4 đến 6 ve là khỏi hẳn, mỗi ve giá Op50. Lậu lâu năm (état chronique) thường sinh nước tiểu vàng đỏ, hay đục cùng là vẩn-vẩn, lúc đi tiểu thấy nóng, tức thì mỗi-một, yếu đuối và còn sinh nhiều chứng khó chịu khác nữa. Như thế chỉ dùng 2 ve liệt-trùng giá mỗi ve Op60 và 1 hộp to bổ ngũ-tạng trừ-lâm 2p. hộp nhỏ 1p. là khỏi hẳn. Thứ thuốc này ai dùng không khỏi sẽ trả lại tiền. Còn bệnh giang-mai thì bất cứ nặng đến đâu, uống thuốc của bản-hiệu cũng chóng khỏi hơn là bệnh lậu, ai ai đều biết. Muốn hỏi điều gì đính theo timbre Op05 giá lời ngay. Ở xa mua thuốc gửi thư về sẽ gửi theo cách Linh-hóa giao-ngân (C.R.). Thư và mandat xin đề :

M. Lê-huy-Phách  
12, Route Sinh-từ, Hanoi — Tonkin

Muốn cho xe pháo nhẹ nhàng.  
Mang lại AN-THÁI sửa sang như lời  
Chắc bền giá cũng được hỏi...

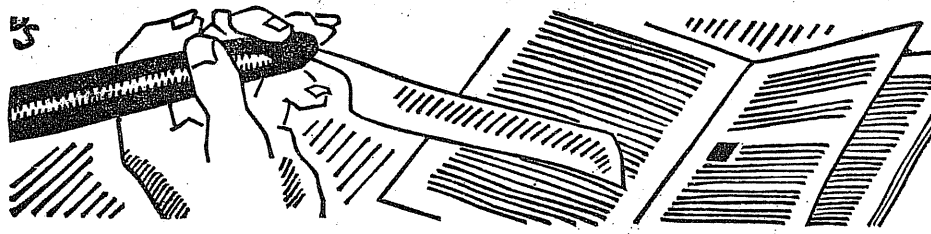
Chỉ có hiệu AN-THÁI làm được xe đúng như xe « Verneuil » vì sau khi sở ấy tan bản hiệu đã mua được các dụng cụ dùng làm xe mà bản-hiệu lại cam đoan là chắc chắn và đẹp hơn, hiện đã có tang chứng, xin mời các ngài lại xem qua sẽ rõ.

Bán đủ đồ phụ tùng xe kéo và chambre, lốp. Có 28 mẫu vải dùng để lợp mui, đóng tựa và cắt housse xe nhà và xe ô-tô.

Nhận lợp mui và cắt housse xe ô-tô.  
Đóng và chữa các xe nhà, xe hàng, xe ngựa, và xe bò.

## AN-THÁI

Số 2, phố Nguyễn-trọng-Hiệp, Hanoi  
tức là phố giữa phố Cầu gỗ đi vào ngõ Gia-ngư



## NHỮNG HẠT DẬU DỌN

## Từ mắt tới gò má.

Trích trong truyện « người vợ cũ »  
(T.N.D.B. số 56) :

Đến nỗi giọt lệ « thương vay » đã thánh-thót rơi trên gò má.

Thế thì từ mắt tới gò má xa lắm chăng? mà có lẽ giọt lệ ấy là « giọt nước hữu-tình rơi thánh-thót » của Xuân-Hương thì tập !

## Mệnh-lệnh và phụ-mệnh.

Cũng trích trong truyện ấy.

Bao giờ tôi cũng biết chữ « hiền » là đầu, nên không giám trái mệnh-lệnh.

Mệnh-lệnh là giáo-lệnh của quan trên đối với quan dưới hay đối với nhân-dân — thí-dụ : mệnh-lệnh của quan nguyên-soái đối với hạ-sĩ quan, mệnh-lệnh của chính-phủ đối với nhân-dân.

Còn như ở đoạn văn này thì có lẽ tác-giả muốn nói phụ-mệnh đấy, nghĩa là lời sai khiến của cha.

## Ái-tình nó biết yêu nhau.

Vẫn trong truyện ấy.

Trong hai năm trời cái ái-tình của đôi vợ chồng trẻ nó cũng biết yêu nhau.

Lạ nhỉ ! Ái-tình nó biết thương yêu nhau ! Thế thì không biết nó đẻ ra cái gì ?

## Mặt với mũi.

Trích trong bài « những cách làm giàu của mấy nhà tư-bản ta ở Hanoi »  
(T.N.D.B. số 55) :

Ông chủ vàng vuốt bộ râu mềp nó, đứng dựng lên như chiếc bàn chải đánh răng, ở giữa một bộ mặt mà người ta bảo là chứa cao-lương mỹ-vị.

Vô lý ! Ai lại bảo bộ mặt chứa cao-lương mỹ-vị bao giờ ! Họ chẳng có Phan-Siêu bảo thế hay viết thế. Vì ai

lại không biết rằng cao-lương mỹ-vị chỉ có thể chứa được ở trong dạ dày.

## Thất-thiếu trong chiếc quần.

Cũng trong bài ấy.

Thất-thiếu trong chiếc quần ống cao, ống thấp, bác phó Khay hồi 15 năm về trước thường lảng-vãng ở mấy phố lầy.

Có lẽ mười lăm năm về trước bác phó bé nhỏ lại mặc quần dài và rộng quá dễ trùm cả đầu nên mới thất-thiếu trong chiếc quần như thế được

## Chim khóc.

Trích trong mục « Saigon văn-chương »  
(21-5-33) :

Ven trời chiếc nhạn tuôn hàng lệ.

Thế thì ra loài chim nhạn biết khóc đấy ? Song nếu nó có biết khóc đi nữa thì đã làm gì có lấm nước mắt đến nỗi tuôn được hàng lệ.

## Trong bát chè nhà.

Cái nồi bỏ con.

— Hầm quan lớn cái nồi « bỏ con » đáng giá bốn đồng.

Đã kiêng tên bỏ là ĐỒNG mà nói cái nồi « bỏ con » thì sao lại bảo cái nồi ấy đáng giá bốn « đồng » ? Vậy phải nói :

— Bầm quan lớn, cái nồi bỏ con đáng giá bốn bỏ con.

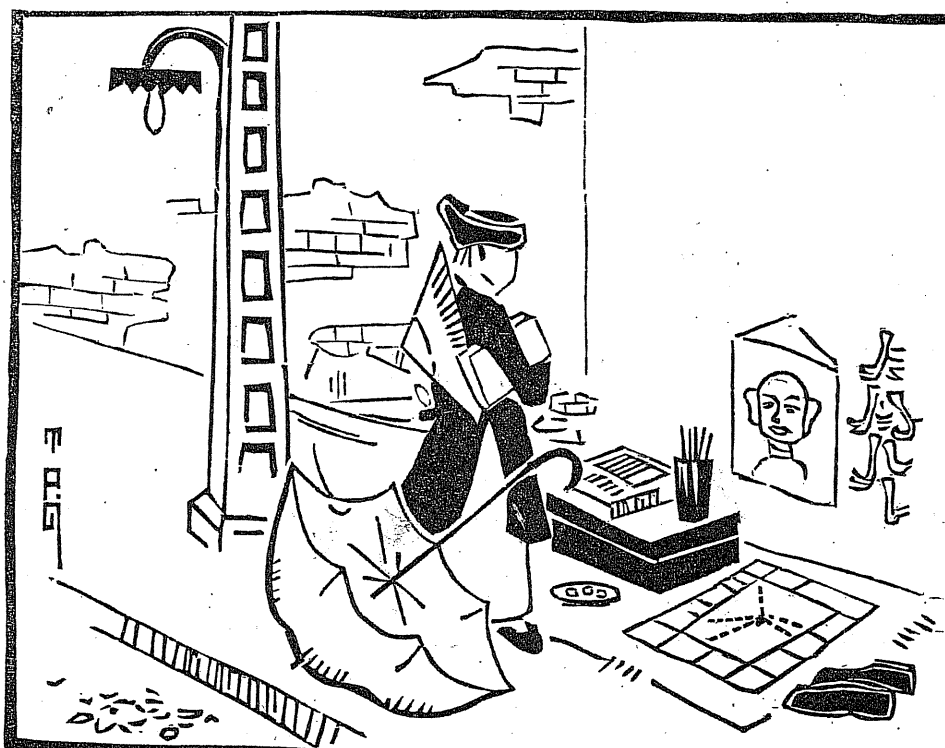
## Và.

Báo Đông-Pháp ra ngày thứ bảy 27-5-33, mục tin tức trong làng báo : Tâm tờ báo mới bỏ tờ Trung-Lập bị đóng cửa.

Chữ và ấy khiến độc-giả tưởng tám tờ báo mới cùng với tờ Trung-Lập đều bị đóng cửa.

Chữ và mà có khi quan-hệ đấy, đừng tưởng chơi !

## ĐAU MẮT RỜI



— Quái ! Minh định đến hỏi cái ông thầy tướng số kiêm địa-lý vẫn ngồi đầu phố hàng Ngang này xem hòm nào tốt ngày để mình cất cái búi tóc mà không biết ông ấy chạy đâu mất !  
(Vậy các bạn chỉ dùm xem ông ấy ở đâu).

## Một hay hai.

Trong bài « cuộc triển-lâm những bức tranh của mấy họa-sĩ Việt-nam » (Ngọ-Báo số 1718), Côn-Sinh viết :

Nam-Sơn có một bức vẽ một vị sư già ngồi trầm tư mặc tưởng dưới một gốc thông.

Nếu Nhất-dao-cao không quen bạn Côn-Sinh thì có lẽ tưởng lầm rằng bạn chỉ có một mắt, nên mới trông thấy có một gốc thông trong bức tranh của Nam-Sơn. Vì trong bức tranh ấy, vị sư già ngồi dưới hai gốc thông.

Hay Côn-Sinh ngắm bức tranh thấy hai gốc thông của Nam-Sơn chướng mắt quá muốn mách khéo nhà họa-sĩ nên sủa bỏ đi một. Giá phải Nhất-dao-cao thì sẽ quả quyết cạo cả hai gốc đi, vì thực ra nó chẳng làm tôn vẻ trầm mặc của vị sư già một chút nào, nhưng trái ngược hẳn lại...

## Con cu-ly.

Nguyên văn của Nhất-dao-cao : trong P. H. số 48.

Tay trắng vận-dộng

« T. N. D. B. số 51 trong bài xã-thuyết « Thương đến... ».

« Hạng cu-ly nhiều tuổi này chắc đều có gia-đình. Nhờ hai tay trắng xuất ngày vận-dộng mà cha con, vợ chồng, mỗi buổi tối được tụ họp với nhau.

« 1. — Có câu tay trắng làm nên, nghĩa là tay không, không có tiền của gì mà làm nên giàu có. Chữ tay trắng đây chỉ có nghĩa là tay trắng nên không đúng, vì tay bác cu-ly thì tất đen.

« 2. — Vận-dộng nghĩa là vùng-vẫy để có sức khỏe, hay là bôn-tẩu để đạt tới một mục-dịch. Vậy thì bác cu-ly dùng hai tay trắng vận-dộng sao được ! »

Thế mà qua tay bác « phó mại » thì những câu văn ấy đã trở nên như sau này :

« Có câu tay trắng làm nên, mà nếu tay bọn cu-ly này còn phải làm lụng thì trắng thế nào được.

Có một việc chép lại cũng không nên thân ! Hay lại bắt chước con khỉ gió (con cu-ly) quen thói giấu đầu giấu đuôi đấy !

NHẤT-DAO-CAO

## Tìm câu

Cứ theo những hình vẽ dưới đây độc-giả có thể đọc thấy những tiếng (mots) hoặc những âm thanh (sons, syllables) ghép thành một câu văn quốc-ngữ.

Câu ấy là một câu trong truyện « Kiều ». Vậy là câu gì đó ?



Giải-nghĩa bức tranh số trước :

VUI (Lạc dịch nôm) LÀ VUI  
GƯƠNG (gương nặng) KÉO (người kéo hồi) LÀ.

## Nên dùng pháo VIỆT-NAM

hiệu Tường-Ký, Hạnh-Phúc, Khánh-Thọ

Bán tại hiệu TƯỜNG-KÝ

78-80, Rue du Sucre Hanoi (Phố hàng Đường)

và 44, phố hàng Bờ, Hanoi

Xưởng chế-lạo : Phúc-Xá Hadong. Có đặt đại-lý khắp  
lâm-Kỳ.

Các bạn nhà buôn,  
muốn kẻ biển lối mới

Xin quá bộ lại nhà  
chuyên-môn làm Quảng-cáo

7, Phố Nhà Thờ (Lamblot) — Hanoi (Chỗ gần rẽ sang hàng Hải)

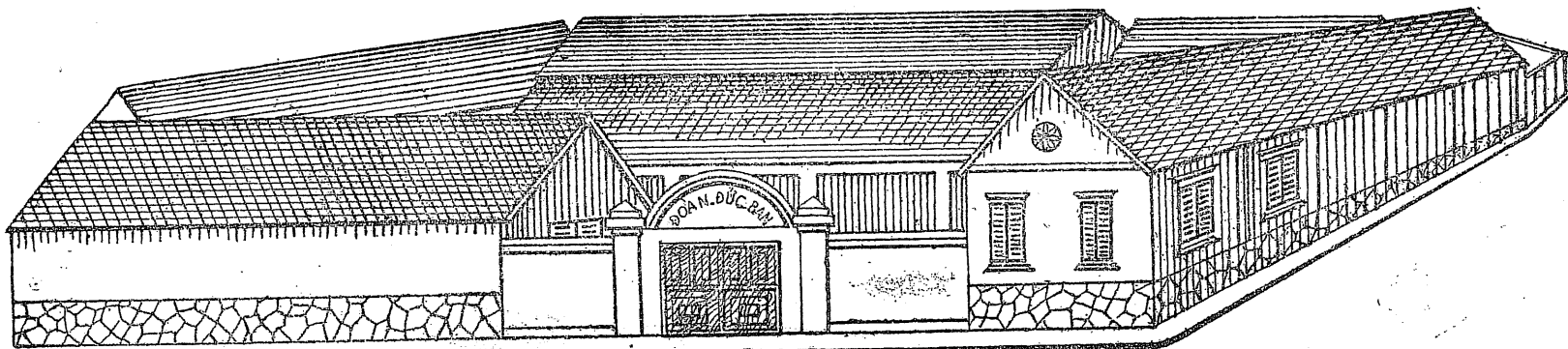
Giá tính hạ, nhiều lối chữ mới, nhiều tay vẽ khéo, lại có nhà mỹ-thuật trông nom. Công việc dù nhiều ít cũng có garantie, có nhận cả các việc sơn, vôi.

Nên dùng phấn để tẩy mù PURBLANC của ATDAR

ATDAR  
PUBLICITY

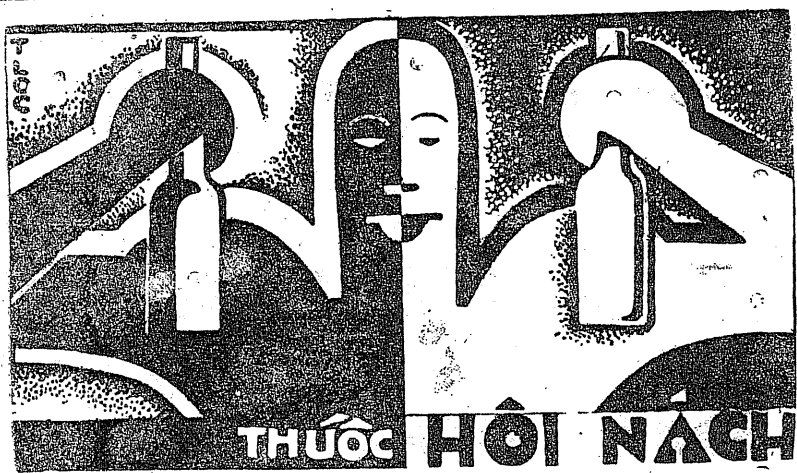


Cửa hàng bán  
**Nước Mắm**  
**32 Phố bờ sông**  
**Hàng Nâu**  
 Quai Clémenceau)  
 HANOI  
**Phố bên**  
**Tàu Thủy**  
 Rue Maréchal Foch  
 HAIPHONG



XUỞNG LỘC NƯỚC MẮM TRẮNG CỦA M. ĐOÀN-ĐỨC-BAN TẠI CÁT-HẢI QUẢNG-YÊN

Cửa hàng và xưởng mắm do M. ĐOÀN-ĐỨC-BAN quản trị lấy



Rất hay, soa một lần là khỏi. Giá 1 lọ 0\$20

**PHÚ-ĐỨC DƯỢC-PHÒNG**

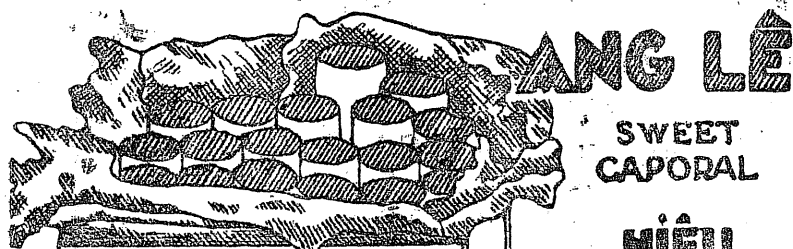
Marque Voi trắng

N° 209, Phố Khách — NAM-ĐÌNH

Các Đại-lý của Bản-hiệu sau đây:

Mr Thịnh 10 Immobilière Hanoi — Đức-Lợi 67 Paniers — Liên-Hưng 174 Khâm-thiên HN. —  
 Đức-Thịnh 14 Khâm-thiên — Tân-Phong 41 Takou HN. — Thăng-Long 83 Tiên-sinh HN. — Cát-  
 Trường 110 Cầu gỗ HN. — Mondain Photo 26 Route de Hué — Đức-Thành 58 Route Hué HN. —  
 Hồng-Kỷ 34 Route de Hué HN. — Tiến-Mỹ 35 hàng Đường HN. — Toàn Thịnh 84 Rue du Riz  
 HN. — Thuận-thành-Long 15 Rue du Riz HN. — Vĩnh-Đông 29 hàng Đường — Lợi-Kỷ 88 hàng  
 Đào HN. — Vạn-Lợi 133 hàng Đào HN. — Thọ-Bình 73 hàng Gai — Trần-ngọc-Quang 109 hàng  
 Gai HN. — Nam-Hợp 8 hàng Bông HN. — Phương-Thịnh 187 hàng Bông HN. — Khang-Kỷ 191  
 hàng Bông — Quảng-Thành 89 Paniers HN. — Ích-Phong 31 Phúc-kiến — Xương-Hòa 29 Phúc-  
 kiến HN. — Mr Thanh 34 hàng Đậu — Mậu-Hưng hàng Bồ HN. — Nam-Tân 84 Bonnal Haiphong —  
 Mr Đức 73 Belgique Haiphong.

**NÊN HÚT THUỐC THƠM**



SWEET  
CAPORAL

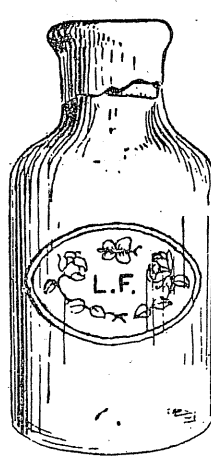
HIỆU



0,15

**COMPAGNIE COLONIE DES TABACS**

© Gicché AF&AR 7 kmhlm 2



**Nước hoa "Jasmin"**  
 chai nào có gắn thêm cái  
 étiquette bở - rục đỏ có cảnh  
 hoa con bướm mới thật là  
 thứ chính hiệu. Các ngài dùng  
 nước hoa Jasmin, nên nhận  
 kỹ hiệu này hãy mua, kẻo  
 bị lừa mua phải hàng giả.

Mỗi chai giá: 0\$25

Đại-lý độc quyền:  
**LUNE-FAT**

23, hàng Bạc — Hanoi



**THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ**

Bệnh lậu mới phát ra mủ, ra máu, buốt tức, hoặc bệnh đã lâu chữa không rút  
 nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thấy có mủ và xem trong  
 nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rút mủ. Thuốc đã mau khỏi, lại không  
 công phạt, nên được anh em chị em đồng-bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người  
 Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi rút nọc, công nhận rằng không  
 thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mai, tim-la phát hạch  
 lên soài nóng rét lở-loét quy-đầu, đau xương, rất thịt, rức đầu, nơi mề-day, ra mào gà,  
 hoa khế, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến-hiệu, không hại sinh-dục. Cũng 0\$60  
 một ống. Xin mời quá bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giấy-thếp đến tận nơi.

**HỒNG-KHÊ DƯỢC-PHÒNG**

81 — Route de Hué (cạnh chợ Hóm) Hanoi — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ: Bát-tiên Vinh, Bát-tiên Hué, 73 Belgique Hải-phòng, Phúc-Long 12 Rue des  
 Cordonniers Hải-dương, Xuân-Hải phố Lạc-sơn, Sơn-tây; Đồng-lợi phố Ái-mộ Tông, Vĩnh-Hưng  
 phố Thầu Cao-bằng; Ích-sinh-đường, 190 phố khách Nam-định; Đức-thắng Albert 1er 148 Dakao  
 Saigon; M. Bao atelier Phontiou Laos.

**Namthai**



Nên dùng đồ hộp, như thuốc, sữa, dầu, sáp, sơn tây, v. v. chế  
 tạo tại xưởng NAM-THÁI ngõ Nam-thái ở Khâm-thiên, Hanoi.

**Nhà giồng răng TRẦN-QUANG-MINH**

Số 199, Hàng Bông-lờ — HANOI

Là một nhà chuyên riêng về một nghề giồng răng mà đã từng được rất nhiều quý-  
 khách Tây Nam gửi giấy ngợi khen, dù công việc về hai hàm răng cho là khó khăn  
 đến thế nào cũng cam đoan làm được vừa lòng đẹp ý khách một cách rất dễ.



HIỆU THUỐC TO NHẤT ĐÔNG-DU'ÔNG

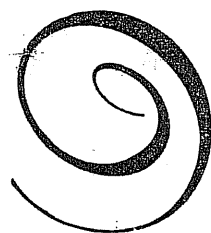
Pharmacie

Chassagne

Chủ nhân: ông LAFON và ông LACAZE

59, Rue Paul Bert — HANOI

(TRƯỚC CỬA GỖ-ĐA VÀ NGAY HỒ HOÀN-KIỆM)



*Bàn hiệu có bán:*

Thuốc chế theo đơn của Quan Bác-Sỹ  
Thuốc chế-sản chữa đủ các bệnh  
Các đồ buộc thương-tích  
Các khí-cụ để làm thuốc  
Các chất hóa-học  
Các đồ trang-sức như phấn, nước hoa.

THUỐC THẬT NGUYÊN-CHẤT  
VÀ THƯỢNG HẢO-HẠNG.  
THUỐC BÁN RẤT CHẠY  
NÊN BAO GIỜ CŨNG MỚI.

*Tiếp đãi bạn hàng một cách rất ân-cần.  
Ở xa viết thư về sẽ trả lời ngay.  
Trong một ngày gửi thuốc đi các tỉnh.*